

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2026

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt (“VFS”).

Điều 2. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông (“Đại hội”), điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

4.1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu Công ty theo danh sách cổ đông do Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt chốt ngày 18/03/2026 (“Ngày chốt danh sách”) hoặc những người được uỷ quyền tham dự hợp lệ.

4.2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự đại hội:

- a. Cổ đông hoặc người được uỷ quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:
 - Thông báo về việc Mời dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.
 - Thẻ căn cước công dân/ Thẻ Căn cước/Hộ chiếu/giấy tờ/dữ liệu chứng thực cá nhân hợp pháp khác, bản sao Giấy chứng nhận ĐKDN (đối với tổ chức). Lưu ý: giấy tờ tùy thân phải còn hiệu lực.

- Bản gốc Giấy uỷ quyền (trường hợp được uỷ quyền tham dự Đại hội).

(Trường hợp cổ đông là cá nhân thì văn bản uỷ quyền phải được ký bởi cổ đông đó. Trường hợp cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì phải được đóng dấu và được ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó).

Sau khi cổ đông xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm tra tư cách cổ đông có nghĩa vụ đối chiếu, xác định cổ đông đủ tư cách tham dự Đại hội (trường hợp cổ đông không mang theo Thông báo về việc Mời dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 nhưng các giấy tờ khác chứng minh phù hợp thì vẫn được xác định đủ tư cách). Cổ đông hoặc người được uỷ quyền đến dự Đại hội đồng cổ đông được nhận Thẻ và Phiếu biểu quyết. Giá trị của Thẻ/Phiếu biểu quyết mà cổ đông hoặc người được uỷ quyền đến dự Đại hội tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- b. Được uỷ quyền bằng văn bản cho người nhận uỷ quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được uỷ quyền tham dự Đại hội không được uỷ quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.
- c. Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào Phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban Thư ký.
- d. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- e. Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.
- f. Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
- g. Cổ đông hoặc người được uỷ quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.
- h. Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Chủ tọa cho phép bằng văn bản; không quay phim, chụp ảnh, ghi âm nếu không được sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch trong thời gian Đại hội diễn ra; Không truyền tin ra ngoài dưới mọi hình thức cho đến khi có kết luận cuộc họp nếu không được sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch và tuân thủ

các quy định khác theo thông báo của Đoàn Chủ tịch/Ban tổ chức trong quá trình diễn ra Đại hội.

- i. Các Cổ đông chấp nhận rằng mọi trao đổi gửi đến hoặc gửi từ địa chỉ email, điện thoại, fax hoặc phương tiện trực tuyến khác mà Cổ đông đã đăng ký, cung cấp cho Công ty hoặc trên danh sách cổ đông là của chính Cổ đông, và mặc nhiên được hiểu là đã được gửi đến cho hoặc gửi từ Cổ đông.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch, Chủ tọa

5.1. Đoàn Chủ tịch bao gồm: Chủ tọa và các thành viên khác của Đoàn Chủ tịch.

5.2. Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch:

- a. Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.
- b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.
- c. Trình dự thảo và những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.
- d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

5.3. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

5.4. Quyền hạn và nhiệm vụ của Chủ tọa đại hội:

- a. Điều khiển Đại hội thực hiện chương trình làm việc một cách hợp lệ, có trật tự;
- b. Chủ trì giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình diễn ra ĐHĐCĐ;
- c. Có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;
- d. Có quyền trì hoãn Đại hội đã có đủ số đại biểu cần thiết (tối đa không quá ba ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc) đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội, nếu nhận thấy rằng:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - Người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
 - Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không đảm bảo các cổ đông dự họp tham gia thảo luận và biểu quyết;
 - Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ. Trường hợp này, Chủ tọa Đại hội có thể hoãn Đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.
- e. Các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông do Ban tổ chức Đại hội chỉ định. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội nhận giấy tờ của cổ đông hoặc người được uỷ quyền đến họp để kiểm tra tính hợp lệ và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt tại Ngày chốt danh sách; Cung cấp các tài liệu, Thẻ/Phiếu biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội

- 7.1. Chủ tọa chỉ định Thư ký tại Đại hội.
- 7.2. Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:
 - a. Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội, lập và ký Biên bản Đại hội.
 - b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - c. Tiếp nhận phiếu câu hỏi của cổ đông.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

- 8.1. Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm phiếu và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.
- 8.2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - a. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội.
 - b. Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội.
 - c. Tiếp nhận phiếu câu hỏi của các cổ đông.
 - d. Tổng hợp số phiếu biểu quyết theo từng nội dung, lập biên bản kiểm phiếu và thông báo kết quả trước Đại hội đồng cổ đông và Đoàn Chủ tịch.

CHƯƠNG III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt chốt tại Ngày chốt danh sách.

Trường hợp Đại hội lần thứ nhất không đủ tỷ lệ tiến hành thì Công ty thực hiện tổ chức Đại hội lần thứ hai, lần thứ ba theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Điều 10. Trật tự của Đại hội

- 10.1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc nghiêm túc, lịch sự.

10.2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.

10.3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.

10.4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong khi Đại hội diễn ra. Điện thoại di động phải tắt nguồn hoặc không để chuông.

Điều 11. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng THẺ/PHIẾU theo số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu và ủy quyền. Mỗi cổ đông được cấp 01 THẺ BIỂU QUYẾT và 01 PHIẾU BIỂU QUYẾT trong đó ghi: Tên Cổ đông; Số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu/đại diện sở hữu và/hoặc được ủy quyền); Số phiếu biểu quyết của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty.

11.1. THẺ BIỂU QUYẾT: được in trên giấy **màu trắng**, dùng để biểu quyết các nội dung sau:

- a. Thông qua thành phần Đoàn chủ tịch Đại hội;
- b. Thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu;
- c. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;
- d. Thông qua Chương trình nghị sự;
- e. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

11.2. PHIẾU BIỂU QUYẾT: được in trên giấy **màu xanh**, dùng để biểu quyết các nội dung theo báo cáo, tờ trình.

- a. Phiếu biểu quyết hợp lệ:
 - Là Phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát, có đóng dấu treo của Công ty;
 - Phiếu biểu quyết không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa;
 - Có chữ ký xác nhận của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham gia biểu quyết
 - Chỉ đánh dấu (X/✓) một lần cho một nội dung biểu quyết
- b. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
 - Không phải do Ban tổ chức Đại hội phát hành.
 - Tẩy xóa, sửa chữa nội dung.

- Không có chữ ký xác nhận của cổ đông/ người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự.
 - Không đánh dấu hoặc có quá một lần đánh dấu (X/✓) đối với một nội dung biểu quyết.
- c. Các phiếu biểu quyết không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu.
- d. Phiếu biểu quyết đã phát cho cổ đông khi đăng ký tư cách cổ đông được coi là Phiếu biểu quyết đã phát ra. Trong trường hợp cổ đông rời khỏi cuộc họp trước, không thể có mặt đến khi hết chương trình, cổ đông đó phải gửi lại Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức Đại hội. Nếu cổ đông không nộp Phiếu biểu quyết khi Ban kiểm phiếu tiến hành thủ tục kiểm phiếu thì Phiếu biểu quyết đó được coi là Không thu về.
- e. Một nội dung biểu quyết không hợp lệ không ảnh hưởng đến hiệu lực của các nội dung khác được biểu quyết hợp lệ.

11.3. CÁCH THỨC BIỂU QUYẾT:

- a. Biểu quyết công khai trực tiếp đối với từng vấn đề cần biểu quyết bằng cách cổ đông giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội. Các nội dung được biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết được quy định tại khoản 11.1 Điều này. Kết quả biểu quyết sẽ được công bố ngay sau khi biểu quyết từng nội dung.

Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa đề nghị ý kiến: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến.

Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết Tán thành thông qua thì giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông tán thành. Tương tự, các cổ đông biểu quyết Không tán thành hoặc Không có ý kiến sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.

- b. Biểu quyết công khai đối với các nội dung khác cần biểu quyết bằng cách bỏ Phiếu biểu quyết. Kết quả kiểm phiếu được công bố ngay trước khi bế mạc Đại hội.
- Khi bỏ Phiếu biểu quyết, cổ đông đánh dấu (X) hoặc (✓) vào 1 trong 3 ô biểu quyết “Tán thành”; “Không tán thành” và “Không có ý kiến”.
 - Trường hợp cổ đông đánh dấu sai thì phải gạch bỏ đề lên phần đánh dấu bị sai, ký lại vào bên cạnh chỗ gạch bỏ (không tẩy xóa, sửa chữa trên phần đánh dấu sai) và đánh dấu lại.
 - Nội dung biểu quyết không có đánh dấu (X) hoặc (✓) vào ô biểu quyết nào được coi là không có ý kiến.

Điều 12. Thông qua Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông

Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong chương trình Đại hội được thông qua quy định cụ thể như sau:

12.1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 12.2 và khoản 12.3 Điều này, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

12.2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
- Tổ chức lại, giải thể công ty;
- Vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định.

12.3. Nghị quyết về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

CHƯƠNG IV

KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 13. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

- 13.1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
- 13.2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được lưu giữ tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 14 (mười bốn) Điều, được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty;
- Các thành viên HĐQT, Ủy ban kiểm toán
- Lưu: HC.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



NGHIÊM PHƯƠNG NHI





CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT
VIET FIRST SECURITIES CORPORATION

Mã số doanh nghiệp/The Company's Business Registration Certificate No.: 0306081775

Trụ sở chính: Lầu 1, Số 117-119-121 Nguyễn Du, phường Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Head Office: 1st floor, 117-119-121 Nguyen Du Street, Ben Thanh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

Website: <https://www.vfs.com.vn/>

Tel: (+8428) 6 255 6586

Fax: (+8428) 6 255 6580

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT**

TENTATIVE AGENDA

2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Thời gian: 08 giờ 00 phút, Thứ tư, ngày 15 tháng 04 năm 2026.

Time: 8:00 AM on Wednesday, April 15, 2026.

Địa điểm: Hội trường Tầng 3, Số 37 Bà Triệu, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội.

Venue: Conference Hall, 3rd Floor, 37 Ba Trieu Street, Cua Nam Ward, Hanoi.

| Thời gian /Time | Nội dung /Contents |
|----------------------------|---|
| 8h00 - 08h30 | Đón tiếp Đại biểu dự họp/ <i>Welcome guests</i> |
| | Đăng ký cổ đông tham dự Đại hội/ <i>Registration of shareholders and delegates</i> |
| 08h30 - 09h00 | Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu/ <i>Opening remarks and introduction of delegates</i> |
| | Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội/ <i>Report on Verification of Shareholders' Eligibility to Attend the General Meeting</i> |
| | Thông qua đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu và thư ký Đại hội/ <i>Approval of the Presidium, Vote Counting Committee, Secretariat</i> |
| | Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội/ <i>Approval of the meeting regulations</i> |
| | Thông qua Chương trình Đại hội/ <i>Approval of the agenda</i> |
| 09h00 - 10h00 | Nội dung Đại hội/ <i>Contents</i> |
| | 1. Báo cáo của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026; <i>Report of the Board of Directors (BOD) at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders;</i> |
| | 2. Báo cáo hoạt động của Ủy ban Kiểm toán và các thành viên Hội đồng Quản trị độc lập trong Ủy ban Kiểm toán năm 2025 tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026; <i>Report on the activities of the Audit Committee and Independent Members of the BOD in the Audit Committee in 2025 at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders;</i> |
| | 3. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026; <i>Report on the business operations for 2025 and Plan for 2026 of the Board</i> |

| Thời gian /Time | Nội dung /Contents |
|--------------------|---|
| | <p>of Management;</p> <p>4. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán; <i>Proposal for the approval of the Audited Financial Statements of 2025;</i></p> <p>5. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026; <i>Proposal for the Selection of Auditors for the 2026 Financial Statements;</i></p> <p>6. Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và dự kiến năm 2026; Chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2025 và kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2026; <i>Proposal for The 2025 Profit Distribution Plan and the Proposed Plan for 2026; and the 2025 Remuneration of the Board of Directors and the Audit Committee and the Remuneration Plan for 2026;</i></p> <p>7. Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025; <i>Proposal for the Share Issuance Plan for 2025 dividend payment;</i></p> <p>8. Tờ trình Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu; <i>Proposal for the Share Offering Plan to existing shareholders;</i></p> <p>9. Tờ trình chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các Bên liên quan và phê duyệt các hợp đồng, giao dịch lớn; <i>Proposal for the approval of the Policy on Transactions and Contracts between the Company and Related Parties and the Approval of Material Transactions and Contracts;</i></p> <p>10. Tờ trình xin cấp phép bổ sung nghiệp vụ Kinh doanh chứng khoán phái sinh; <i>Proposal on the Application for additional licensing for derivatives business operations;</i></p> <p>11. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. <i>Others issues within the scope of the Annual General Meeting of Shareholders.</i></p> |
| 10h00 – 10h15 | Đại hội tiến hành thảo luận, trả lời chất vấn của cổ đông/ <i>Discussion and Q&A</i> |
| 10h15 – 10h30 | Biểu quyết thông qua các vấn đề trình Đại hội/ <i>Voting</i> |
| 10h30 – 10h40 | Nghỉ Giải lao/ <i>Recess period</i> |
| 10h40 – 10h50 | Công bố kết quả Biểu quyết thông qua các vấn đề trình Đại hội/ <i>Announcement of the voting results on the matters presented to the Meeting</i> |
| 10h50 – 10h55 | Thông qua Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội/ <i>Approval of the Minutes of Meeting and the draft AGM's Resolution.</i> |
| 10h55 – 11h00 | Bế mạc Đại hội/ <i>Closing of the ceremony</i> |

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) trong năm 2025

1. Công tác tổ chức

Sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt hoạt động với 03 thành viên: 01 Chủ tịch HĐQT, 01 thành viên HĐQT (TV. HĐQT), và 01 TV. HĐQT độc lập. Số lượng, và tỉ lệ tuân thủ theo đúng quy định pháp luật hiện hành. Trong năm, có sự thay đổi về cơ cấu thành viên trong HĐQT. Cụ thể như sau:

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ (TV. HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành) | Ngày bắt đầu/không còn là TV. HĐQT/TV. HĐQT độc lập | |
|-----|----------------------|---|---|--------------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm (*) | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Bà Nghiêm Phương Nhi | Chủ tịch HĐQT | 20/04/2024 | |
| 2 | Ông Trần Anh Thắng | Phó chủ tịch thường trực HĐQT | 10/04/2021 | 20/03/2025 |
| 3 | Ông Hoàng Thế Hưng | TV. HĐQT | 20/04/2024 | |
| 4 | Bà Nguyễn Thị Lan | TV. HĐQT độc lập | 20/04/2024 | |
| 5 | Ông Nguyễn Xuân Điệp | TV. HĐQT độc lập | 20/04/2024 | 20/03/2025 |

(*) Ngày bổ nhiệm tính từ ngày TV. HĐQT được Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị bầu

2. Công tác của HĐQT trong năm 2025

Trong năm 2025, HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt tổ chức 08 cuộc họp, 27 lần tổ chức lấy ý kiến HĐQT để quyết định các nội dung, công việc thuộc chức năng nhiệm vụ của HĐQT, tổng cộng ban hành 45 nghị quyết:

| Stt | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|--------------------------|------------|--|
| 01 | 01/2025/NQ/VFS-HĐQT | 21/01/2025 | Thông qua việc điều chỉnh Hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam |
| 02 | 02/2025/NQ/VFS-HĐQT | 21/01/2025 | Thông qua kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 |
| 03 | 03/2025/NQ/VFS-HĐQT | 21/01/2025 | Thông qua việc thay đổi mô hình tổ chức của Công ty |
| 04 | 04/2025/NQ/VFS-HĐQT | 21/01/2025 | Thông qua Phê duyệt danh mục chứng khoán đầu tư tự doanh năm 2025 và hạn mức đầu tư giao dịch tại các Tổ chức tín dụng |
| 05 | 05/2025/NQ/VFS-HĐQT | 21/01/2025 | Thông qua Phê duyệt Cơ chế hoa hồng trong hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp; chia sẻ phí giao dịch và lãi vay áp dụng trong hoạt động môi giới và giao dịch ký quỹ |
| 06 | 06/2025/NQ/VFS-HĐQT | 21/01/2025 | Thông qua việc tuyển dụng và bổ nhiệm nhân sự Phó phòng Kiểm toán nội bộ |
| 07 | 07/2025/NQ/VFS-HĐQT | 22/01/2025 | Thông qua Phê duyệt mức thưởng Tết Nguyên đán 2025 cho cán bộ nhân viên |
| 08 | 08/2025/NQ/VFS-HĐQT | 18/02/2025 | Thông qua điều chỉnh việc triển khai thực hiện Phương án phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023 |
| 09 | 09/2025/NQ/VFS-HĐQT | 27/02/2025 | Thông qua Chương trình họp ĐHCĐ thường niên năm 2025 |

| | | | |
|----|----------------------|------------|--|
| 10 | 10/2025/NQ/VFS-HĐQT | 17/03/2025 | Sửa đổi, bổ sung nội dung và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 |
| 11 | 11/2025/NQ/VFS-HĐQT | 18/03/2025 | Phê duyệt ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức 2023 bằng cổ phiếu |
| 12 | 12/2025/NQ/VFS-HĐQT | 08/04/2025 | Triển khai thực hiện các công việc liên quan đến hoạt động kinh doanh chứng khoán phát sinh |
| 13 | 13/2025/NQ/VFS-HĐQT | 10/04/2025 | Miễn nhiệm, Bổ nhiệm thành viên Ủy ban Kiểm toán |
| 14 | 14/2025/NQ/VFS-HĐQT | 16/04/2025 | Thông qua việc điều chỉnh Giới hạn tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam |
| 15 | 15/2025/NQ/VFS-HĐQT | 28/04/2025 | Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023 |
| 16 | 16A/2025/NQ/VFS-HĐQT | 08/05/2025 | Miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Ông Trần Anh Thắng |
| 17 | 16B/2025/NQ/VFS-HĐQT | 08/05/2025 | Bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc đối với bà Nguyễn Thị Thu Hằng và quyết định thay đổi người đại diện theo pháp luật |
| 18 | 16C/2025/NQ/VFS-HĐQT | 08/05/2025 | Miễn nhiệm, Bổ nhiệm chức danh Người phụ trách Quản trị Công ty |
| 19 | 17/2025/NQ/VFS-HĐQT | 15/05/2025 | Phê duyệt Kế hoạch Kiểm toán nội bộ |
| 20 | 18/2025/NQ/VFS-HĐQT | 22/05/2025 | Ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ |
| 21 | 19/2025/NQ/VFS-HĐQT | 22/05/2025 | Ban hành Quy trình Kiểm toán nội bộ |
| 22 | 20/2025/NQ/VFS-HĐQT | 29/05/2025 | Thông qua việc phê duyệt Hạn mức tín dụng năm 2025 tại Ngân hàng TMCP An Bình |

| | | | |
|----|----------------------|------------|--|
| 23 | 21/2025/NQ/VFS-HĐQT | 10/06/2025 | Thông qua triển khai thực hiện phương án phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 |
| 24 | 22/2025/NQ/VFS-HĐQT | 19/06/2025 | Thông qua phương án tuyển dụng và bổ nhiệm Giám đốc Khối Công Nghệ số |
| 25 | 23/2025/NQ/VFS-HĐQT | 23/06/2025 | Thông qua điều chỉnh Hạn mức đầu tư, Hạn mức tín dụng đối với các tổ chức tín dụng ("TCTD") thuộc danh sách các TCTD được phép thiết lập quan hệ |
| 26 | 24/2025/NQ/VFS-HĐQT | 23/06/2025 | Thông qua việc điều chỉnh Hạn mức tín dụng năm 2025 tại Ngân hàng TMCP An Bình |
| 27 | 25/2025/NQ/VFS-HĐQT | 27/06/2025 | Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính và báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2025 |
| 28 | 26/2025/NQ/VFS-HĐQT | 16/07/2025 | Phê duyệt chủ trương và phương án tham gia góp vốn sáng lập Công ty Cổ phần Tái Bảo Hiểm Alpha |
| 29 | 26A/2025/NQ/VFS-HĐQT | 25/07/2025 | Phê duyệt chi khen thưởng hiệu quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2025 cho Cán bộ nhân viên |
| 30 | 26B/2025/NQ/VFS-HĐQT | 25/07/2025 | Thông qua Phương án thuê đơn vị tư vấn triển khai xây dựng hệ thống giá trị công việc, hệ thống đánh giá KPI, quy chế tiền lương của VFS |
| 31 | 27/2025/NQ/VFS-HĐQT | 28/07/2025 | Thông qua việc phê duyệt Hạn mức tín dụng năm 2025 tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam |
| 32 | 28/2025/NQ/VFS-HĐQT | 30/07/2025 | Phê duyệt ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức 2024 bằng cổ phiếu |
| 33 | 29/2025/NQ/VFS-HĐQT | 06/08/2025 | Phê duyệt hạn mức tín dụng năm 2025 của Công ty tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín |

| | | | |
|----|---------------------|------------|--|
| 34 | 30/2025/NQ/VFS-HĐQT | 11/08/2025 | Phê duyệt hạn mức tín dụng năm 2025 của Công ty tại Ngân hàng TNHH Indovina |
| 35 | 31/2025/NQ/VFS-HĐQT | 13/08/2025 | Thông qua việc thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người nội bộ, Người có liên quan của Người nội bộ và Người có liên quan khác của Công ty |
| 36 | 32/2025/NQ/VFS-HĐQT | 22/08/2025 | Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 |
| 37 | 33/2025/NQ/VFS-HĐQT | 15/09/2025 | Thông qua điều chỉnh Hạn mức tín dụng tại Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực |
| 38 | 34/2025/NQ/VFS-HĐQT | 29/09/2025 | Phê duyệt hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam |
| 39 | 35/2025/NQ/VFS-HĐQT | 21/10/2025 | Thông qua phương án tuyển dụng vị trí Trưởng phòng Nguồn vốn |
| 40 | 36/2025/NQ/VFS-HĐQT | 24/10/2025 | Ban hành Quy chế đầu tư của Công ty Cổ phần chứng khoán Nhất Việt |
| 41 | 37/2025/NQ/VFS-HĐQT | 24/10/2025 | Ban hành Chính sách cho vay Giao dịch ký quỹ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt |
| 42 | 38/2025/NQ/VFS-HĐQT | 24/10/2025 | Ban hành Chính sách Thu hồi nợ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt |
| 43 | 39/2025/NQ/VFS-HĐQT | 24/10/2025 | Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt |
| 44 | 40/2025/NQ/VFS-HĐQT | 18/11/2025 | Thông qua hạn mức tín dụng tại Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực |
| 45 | 41/2025/NQ/VFS-HĐQT | 29/12/2025 | Thông qua điều chỉnh Hạn mức tín dụng tại Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực |

3. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025:

- Tổng doanh thu: 509,991 tỷ đồng, tăng 74% so với thực hiện năm 2024 và đạt 99% kế hoạch 2025
- Tổng chi phí: 324,216 tỷ đồng, tăng 136% so với thực hiện năm 2024 và đạt 95% với kế hoạch 2025 đã đề ra.
- Lợi nhuận trước thuế: 185,775 tỷ đồng, tăng 19% so với năm 2024. Lợi nhuận sau thuế của VFS năm 2025 đạt 148,950 tỷ đồng, tăng 19% so với năm 2024 và vượt 8% so với kế hoạch năm 2025.

4. Thù lao, phụ cấp của HĐQT:

Trong năm 2025, thù lao, phụ cấp của HĐQT được thực hiện theo Tờ trình số 03/2025/TTr – HĐQT - VFS đã được ĐHĐCĐ thông qua. Cụ thể như sau:

| STT | Họ và tên | Chức danh | Thù lao, phụ cấp cả năm 2025 (đồng) |
|-----|----------------------|--|-------------------------------------|
| 1. | Bà Nghiêm Phương Nhi | Chủ tịch HĐQT | 120.000.000 |
| 2. | Ông Trần Anh Thắng | Phó Chủ tịch thường trực HĐQT (Đã miễn nhiệm) | 15.000.000 |
| 3. | Ông Hoàng Thế Hưng | Thành viên HĐQT | 60.000.000 |
| 4. | Bà Nguyễn Thị Lan | Thành viên HĐQT độc lập | 60.000.000 |
| 5. | Ông Nguyễn Xuân Điệp | Thành viên HĐQT độc lập (Đã miễn nhiệm) | 15.000.000 |

5. Hoạt động của TV. HĐQT độc lập và kết quả đánh giá của TV. HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT

5.1. Hoạt động của TV. HĐQT độc lập

TV. HĐQT độc lập tham gia trong Ủy ban kiểm toán (“UBKT”) của Công ty và phụ trách các vấn đề về quản lý rủi ro và kiểm toán nội bộ, với nhiệm vụ chính như rà soát, tư vấn cho HĐQT các chính sách, hạn mức rủi ro, chiến lược quản lý rủi ro và kiểm toán nội bộ; đánh giá mức độ tuân thủ, chuẩn mực kế toán, hiệu quả hoạt động quản lý rủi ro, kiểm toán nội bộ của toàn Công ty; báo cáo HĐQT về hoạt động và hiệu quả hoạt động của công tác kiểm toán

nội bộ đã thực hiện trong năm; đề xuất phương án khắc phục các tồn tại, hạn chế nhằm hoàn thiện hoạt động kinh doanh của Công ty.

TV. HĐQT độc lập đã trao đổi cùng bộ phận Quản trị rủi ro, Kiểm toán nội bộ, Kiểm soát nội bộ để nắm bắt tình hình thực tế về công tác quản trị rủi ro, tuân thủ tại Công ty. Ngoài ra, thành viên này còn tham gia các cuộc họp của HĐQT, phản biện các đề xuất định hướng chiến lược, kế hoạch kinh doanh.

TV. HĐQT độc lập đã tham gia đầy đủ các cuộc họp, cho ý kiến biểu quyết về các vấn đề đưa ra và các kiến nghị để phát triển hoạt động của Công ty.

5.2. Kết quả đánh giá của TV. HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT

Trong năm 2025, HĐQT đã ban hành 45 Nghị quyết, đảm bảo thời lượng họp theo quy định tại Điều lệ Công ty. HĐQT đã thường xuyên theo dõi hoạt động và tình hình thực hiện các nghị quyết đã ban hành, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty thông qua các báo cáo quản trị định kỳ của Ban điều hành. HĐQT đã chỉ đạo, định hướng hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để Ban điều hành, UBKT thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

Các cuộc họp và hoạt động của HĐQT được tổ chức và tiến hành theo đúng Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành, có sự thống nhất cao của các thành viên. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đúng thẩm quyền, phạm vi trách nhiệm, phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

6. Hoạt động của UBKT trực thuộc HĐQT

Trong năm 2025, UBKT đã hoạt động trên tinh thần độc lập, khách quan, trung thực nhằm mục đích tối thiểu hóa thiệt hại cho VFS và khách hàng, đảm bảo quá trình hoạt động của Công ty được diễn ra thông suốt, liên tục, an toàn, chính xác, hiệu quả, tăng cường khả năng đạt được các mục tiêu đã hoạch định.

7. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác

Trong năm 2025, HĐQT đã giám sát và chỉ đạo Tổng giám đốc và người điều hành khác của Công ty triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT.

Công tác giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác cho thấy Tổng Giám đốc và người điều hành khác thực hiện công việc trong quyền hạn, nghĩa vụ, trách nhiệm của mình, và theo các văn bản pháp luật liên quan.

8. Giao dịch với các bên liên quan

- ❖ Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ theo Phụ lục 01 đính kèm
- ❖ Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty theo Phụ lục 02 đính kèm.

9. Tổng kết các công tác của HĐQT trong năm 2025

a. Kết quả đạt được:

Năm 2025, trong bối cảnh thị trường tài chính – chứng khoán tiếp tục có nhiều biến động, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) đã chủ động triển khai các hoạt động quản trị, định hướng chiến lược và giám sát điều hành theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”).

HĐQT tập trung vào việc hoàn thiện nền tảng quản trị, định hướng phát triển dài hạn và giám sát hoạt động của Ban Điều hành nhằm đảm bảo Công ty vận hành an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững.

❖ Hoàn thiện nền tảng quản trị và hệ thống kiểm soát nội bộ

HĐQT tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ trên cơ sở phân cấp thẩm quyền đã được ban hành. Trong năm, HĐQT đã phê duyệt và ban hành 05 quy chế, chính sách trọng yếu liên quan đến hoạt động đầu tư, cho vay giao dịch ký quỹ, quản trị rủi ro, thu hồi nợ và quản lý chi phí. Các chính sách này góp phần thiết lập khung quản trị thống nhất, nâng cao hiệu quả kiểm soát và điều hành trên toàn Công ty.

Bên cạnh đó, HĐQT đã kiện toàn bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc với 02 nhân sự chuyên trách, hoạt động dưới sự hỗ trợ chuyên môn của Ủy ban Kiểm toán. Trên cơ sở đó, HĐQT ban hành và hoàn thiện hệ thống khung pháp lý nội bộ cho hoạt động kiểm toán, bao gồm quy chế, quy trình và chương trình kiểm toán. Việc kiện toàn tổ chức và chuẩn hóa hệ thống này giúp nâng cao tính độc lập, khách quan của hoạt động kiểm toán nội bộ, đồng thời tăng cường hiệu quả kiểm soát và quản trị rủi ro trong toàn Công ty.

❖ Định hướng chiến lược và phát triển mô hình kinh doanh

HĐQT đã xác định rõ định hướng phát triển Công ty theo mô hình nền tảng đầu tư tài chính số, cung cấp đa dạng các sản phẩm đầu tư – tài chính cá nhân và tăng cường kết nối với các đối tác tài chính nhằm mở rộng hệ sinh thái và nâng cao năng lực cạnh tranh. Để hiện thực hóa chiến lược này, HĐQT đã chỉ đạo triển khai hai trọng tâm chính:

- **Về nền tảng công nghệ:** Chuyển đổi mô hình CNTT từ vận hành sang chủ động phát triển ứng dụng và đẩy mạnh số hóa hành trình khách hàng. Kết quả cụ thể: Công ty đã hoàn thiện các giải pháp công nghệ như Định danh điện tử (eKYC), hợp đồng điện tử và nạp tiền VietQR, và bước đầu tạo ra nền tảng API mở, thực hiện kết nối mở tài khoản chứng khoán qua ứng dụng đối tác (fintech, ví điện tử, ngân hàng), giúp mở rộng quy mô khách hàng, gia tăng AUM và nâng cao hiệu quả kinh doanh trong các giai đoạn tiếp theo.
- **Về sản phẩm, dịch vụ:** xây dựng hệ sinh thái dịch vụ tài chính theo mô hình “một điểm dừng” cho khách hàng cá nhân, gắn chặt với nền tảng công nghệ. Sản phẩm đầu tư - tài chính từng bước được triển khai theo hướng đa dạng hóa, không dừng ở các công cụ đầu tư tăng trưởng truyền thống như cổ phiếu mà mở rộng đến các công cụ như Trái phiếu, Chứng chỉ quỹ...được phân phối qua các nền tảng apps/web

❖ **Giám sát hoạt động điều hành và quản trị rủi ro**

HĐQT đã thực hiện chức năng giám sát hoạt động điều hành thông qua các phiên họp định kỳ, các cuộc họp chuyên đề và cơ chế giám sát độc lập của Ủy ban Kiểm toán và Kiểm toán nội bộ, qua đó duy trì kiểm soát chặt chẽ đối với các lĩnh vực trọng yếu của Công ty.

10 chuyên đề kiểm toán trọng yếu, tập trung vào các lĩnh vực cốt lõi như quản trị rủi ro, tài chính – kế toán, tín dụng, nhân sự và công nghệ thông tin đã được triển khai. Qua đó, Các rủi ro trọng yếu cơ bản được nhận diện và kiểm soát; không phát sinh các sai phạm trọng yếu ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động của Công ty. HĐQT đã chỉ đạo Ban Điều hành triển khai các biện pháp khắc phục đối với các tồn tại được ghi nhận, đồng thời theo dõi việc thực hiện các khuyến nghị kiểm toán.

❖ **Công tác quyết nghị và chỉ đạo hoạt động kinh doanh**

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 08 cuộc họp và thực hiện lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành tổng cộng 45 Nghị quyết liên quan đến các hoạt động trọng yếu của Công ty. Trên cơ sở đó, HĐQT tập trung chỉ đạo các nội dung trọng tâm về đầu tư, nguồn vốn, quản lý chi phí và nhân sự. Cụ thể,

1. **Về công tác đầu tư và nguồn vốn:** HĐQT định hướng danh mục đầu tư, phê duyệt hạn mức giao dịch với các tổ chức tài chính và kịp thời điều chỉnh trong bối cảnh thị

trường biến động, đồng thời thúc đẩy mở rộng quan hệ đối tác nhằm nâng cao khả năng tiếp cận nguồn vốn.

2. **Về công tác quản lý mua sắm và quản lý chi phí:** HĐQT giám sát chặt chẽ các kế hoạch mua sắm và sử dụng chi phí, đảm bảo tuân thủ quy định nội bộ, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực và tăng cường kỷ luật tài chính.
3. **Về công tác nhân sự:** HĐQT đã thực hiện các điều chỉnh quan trọng phù hợp với chiến lược phát triển, bao gồm thay đổi mô hình tổ chức, miễn nhiệm và bổ nhiệm Tổng Giám đốc, Người phụ trách Quản trị Công ty, cũng như phê duyệt tuyển dụng các vị trí quản lý chủ chốt như Giám đốc Khối Công nghệ số và Trưởng phòng Nguồn vốn.
4. **Về công tác triển khai công tác ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua:** HĐQT đã ban hành các nghị quyết thực hiện chi trả cổ tức các năm 2023 và 2024, đảm bảo quyền lợi cổ đông và tuân thủ quy định.

❖ **Kết quả hoạt động của Công ty**

Dưới sự định hướng của HĐQT và điều hành của Ban Điều hành, Công ty đã đạt kết quả kinh doanh tích cực trong năm 2025, hoàn thành **và vượt 8% kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua**. Quy mô hoạt động tiếp tục mở rộng, với doanh thu **tăng 73,66% so với năm 2024**, cùng với sự tăng trưởng của tổng tài sản, dư nợ cho vay ký quỹ và giá trị giao dịch của nhà đầu tư.

b. Các công tác chưa hoàn thành theo nội dung được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua

Trong số các công tác được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua tại Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ban hành ngày 20/03/2025, đến ngày họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, HĐQT còn chưa hoàn thành các công việc sau, bao gồm:

- ❖ Thực hiện phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu;
- ❖ Triển khai các nghiệp vụ liên quan đến thị trường phái sinh.

Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, HĐQT sẽ tiếp tục trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua tờ trình về việc chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và tờ trình triển khai các nghiệp vụ liên quan thị trường phái sinh để làm cơ sở triển khai trong năm 2026.

II. Đề xuất Định hướng hoạt động của HĐQT trong năm 2026

1. Định hướng hoạt động chung nhiệm kỳ 2024-2029 đã báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024

- a. *Kiến toàn bộ máy quản trị*
- b. *Tập trung phát triển hệ thống công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động kinh doanh.*
- c. *Đa dạng sản phẩm, Tập trung đầu tư an toàn và bền vững*

2. Cơ sở định hướng hoạt động kinh doanh năm 2026:

a. Triển vọng kinh tế vĩ mô 2026

- Nền kinh tế Việt Nam bước vào năm 2026, năm đầu của kế hoạch 5 năm giai đoạn 2026-2030 với mục tiêu lớn tăng trưởng đột phá “hai con số” (trên 10%) mỗi năm để vượt qua bẫy thu nhập trung bình và trở thành nước phát triển, có thu nhập cao vào năm 2045. Trong kịch bản tích cực Việt Nam tiếp tục duy trì tăng trưởng 8-9%, lạm phát vẫn ổn định quanh mức 4% - 4,5% động lực chính cho sự tăng trưởng đến từ chính sách tài khóa mở rộng mạnh mẽ và mặt bằng lãi suất thấp duy trì trong giai đoạn dài giúp doanh nghiệp trong nước dần phục hồi sức khỏe tài chính, hoạt động tiêu dùng phục hồi trong khi hoạt động xuất nhập khẩu có thể chậm lại khiến tăng trưởng khó có thể đạt mức 2 chữ số.
- Kỳ vọng những nghị quyết thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân, kinh tế nhà nước hay khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài sẽ dần hình thành những giải pháp cụ thể hỗ trợ sự phát triển của các doanh nghiệp và toàn bộ nền kinh tế. Đặc biệt nghị quyết 68 và Nghị quyết 79 bổ sung cho nhau, tạo lập môi trường kinh doanh minh bạch và công bằng giữa 2 khu vực kinh tế lớn. Trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế, đồng thời thúc đẩy sự đóng góp mạnh mẽ từ khu vực kinh tế tư nhân.
- Hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam trong năm 2025 có diễn biến tích cực nhờ hiệu ứng front-loading tại Hoa Kỳ (Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu năm 2025 đạt kỷ lục 930 tỷ USD, tăng 18,2% so với cùng kỳ), riêng thị trường này chiếm 32,25% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam. Bước sang năm 2026 nếu sự bất định về thuế quan tiếp tục kéo dài thì làn sóng front-loading có thể xuất hiện trở lại vào cuối năm 2026, trong kịch bản tích cực thuế quan trở nên rõ ràng hơn và hoạt động đầu tư AI tại Mỹ tiếp tục được đẩy mạnh và hiệu quả thì hoạt động xuất khẩu của Việt Nam sẽ tiếp tục duy trì ổn định chứ khó có thể tăng trưởng mạnh mẽ như 2025, kỳ vọng tăng trưởng nhẹ ở mức 5-10%.

- Tổng FDI giải ngân trong năm 2026 dự báo tiếp tục duy trì tăng trưởng nhẹ 5-10%, tổng vốn FDI đăng ký mới có xu hướng chậm lại từ cuối năm 2025 và kỳ vọng duy trì trong năm 2026 khi những bất ổn địa chính trị toàn cầu tiếp tục diễn ra

b. Dự báo thị trường chứng khoán 2026

- Định giá thị trường còn ở vùng hấp dẫn trên nền triển vọng tăng trưởng cao Nhờ kỳ vọng lợi nhuận doanh nghiệp niêm yết tăng trưởng khả quan (18% - 20%) trong năm 2026, P/E dự phóng (Forward P/E) của VN-Index giảm về mức thấp khoảng 12x – 13x. Mức này thấp hơn đáng kể so với trung bình lịch sử và các thị trường trong khu vực, tạo dư địa cho việc tái định giá (re-rating) khi dòng vốn ngoại quay lại sau nâng hạng. Xu hướng rút ròng của khối ngoại trong năm 2025 cũng có thể sẽ đảo chiều trong 2026 khi mức định giá tại các thị trường phát triển đang rất cao và mức bất ổn cũng gia tăng trong năm 2026 trong khi nhóm các thị trường đang phát triển như Việt Nam có mức định giá hấp dẫn hơn và tiềm năng tăng trưởng mạnh hơn.
- Định hướng TTCK trở thành kênh dẫn vốn trung và dài hạn cho doanh nghiệp Mục tiêu chính phủ đặt ra đến năm 2030 tổng vốn hóa thị trường đạt 120% GDP, so với mức vốn hóa thị trường thời điểm cuối 2025 khoảng 86,7% GDP thì chặng đường phía trước của thị trường chứng khoán Việt Nam còn rất nhiều cơ hội. Đặc biệt định hướng TTCK cần trở thành kênh dẫn vốn quan trọng cho nền kinh tế giảm phụ thuộc vào tín dụng sẽ giúp thị trường đa dạng hóa hàng hóa hơn nữa và chất lượng hàng hóa trên thị trường cũng sẽ dần có sự cải thiện mạnh mẽ. Năm 2025 hệ thống KRX chính thức vận hành, đây là nền tảng quan trọng và mở ra khả năng phát triển các sản phẩm, dịch vụ tài chính mới. Việc được FTSE nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi thứ cấp cũng sẽ giúp thị trường thu hút thêm một lượng vốn ngoại lớn (3-5 tỷ USD) tạo lực đẩy giúp chỉ số thiết lập những kỷ lục mới.
- Mảng tự doanh và cho vay ký quỹ đóng góp lớn vào tăng trưởng toàn ngành chứng khoán Lợi nhuận sau thuế toàn ngành năm 2025 ước tính đạt 39,6 nghìn tỷ đồng, tăng trưởng 67% yoy, tăng mạnh hơn doanh thu hoạt động chủ yếu nhờ biên lãi gộp cải thiện 4 điểm phần trăm lên 63%. Trong đó, mảng FVTPL và mảng cho vay giao dịch ký quỹ là 2 mảng kinh doanh đem lại nguồn lợi nhuận chính cho ngành. Mảng cho vay giao dịch ký quỹ chủ yếu ghi nhận mức tăng trưởng lợi nhuận từ việc mở rộng quy mô kinh doanh. Tuy nhiên nguồn vốn để tài trợ cho hoạt động kinh doanh này chủ yếu đến từ nợ vay khiến biên lợi nhuận mảng này giảm 8 điểm phần trăm từ 62% về 54%. Mảng FVTPL là mảng kinh doanh ghi nhận mức tăng trưởng lợi nhuận gộp vượt trội, lên tới hơn 47% nhờ cải thiện

được biên lãi gộp từ 42% lên 52% cũng như mở rộng quy mô kinh doanh hơn 20%. Dù thị trường tăng mạnh nhưng mảng môi giới không đóng góp quá nhiều vào doanh thu và lợi nhuận hoạt động do sự cạnh tranh gay gắt về phí giữa các CTCK.

c. Xu hướng lãi suất

- Mặc dù lạm phát toàn cầu đã hạ nhiệt nhanh chóng nhờ hoạt động điều hành chính sách tiền tệ tương đối hiệu quả trong giai đoạn từ năm 2022, tuy nhiên lạm phát vẫn còn dai dẳng và chưa thể về ngưỡng mục tiêu của các nước. Điều này khiến lãi suất điều hành các nước phát triển như Mỹ và khu vực EU đang thiết lập mặt bằng mới 2-4% so với mức lãi suất gần như bằng 0 trước đây. Tính đến tháng 2/2026, Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) đã có 5 lần liên tiếp giữ nguyên lãi suất cơ bản ở mức 2%, Cục dự trữ liên bang Mỹ (FED) cũng đã quyết định giữ nguyên lãi suất cơ bản ở mức 3,5-3,75% sau 3 lần hạ lãi suất, Ngân hàng Trung ương Trung Quốc (PBOC) cũng đã 10 lần liên tiếp giữ nguyên lãi suất cho vay cơ bản kỳ hạn 1 năm ở mức 3% và 5 năm ở mức 3,5%. Lạm phát và lãi suất ổn định là cơ sở để nhà điều hành đưa ra những định hướng và hành động kịp thời.
- NHNN tiếp tục định hướng điều hành lãi suất hợp lý để hỗ trợ nền kinh tế, tuy nhiên khi dự trữ USD của Việt Nam chỉ còn đủ cho khoảng 2,5 tháng nhập khẩu (thấp hơn ngưỡng khuyến nghị của IMF là 3,5 tháng) và chưa có nguồn USD bổ sung khiến áp lực mất giá của đồng tiền tăng lên buộc NHNN phải thiết lập một nền lãi suất mới cao hơn so với năm 2025 để bảo vệ đồng tiền. Nếu căng thẳng địa chính trị tại khu vực Trung Đông tiếp tục leo thang khiến giá dầu neo cao trong thời gian dài có thể đẩy lạm phát tăng trở lại, khi đó hoạt động điều hành lãi suất sẽ gặp áp lực.

d. Các rủi ro tiềm ẩn:

Kinh tế thế giới đối mặt với những rủi ro mới bao gồm xung đột địa chính trị leo thang tại khu vực Trung Đông, Nga - Ukraina,... và những thay đổi trong chính sách thương mại dưới thời tổng thống Donald Trump ... Những diễn biến này có thể ảnh hưởng đến sự ổn định của chuỗi cung ứng toàn cầu, gây ra những rủi ro lên an ninh năng lượng, lương thực. Giá xăng dầu neo cao trong thời gian dài có thể kéo lạm phát quay trở lại trong khi tăng trưởng chưa phục hồi, kịch bản tồi tệ nhất nền kinh tế có thể rơi vào trạng thái đình lạm.

3. Định hướng hoạt động kinh doanh năm 2026

Bước sang năm 2026, thị trường tài chính – chứng khoán được dự báo tiếp tục có nhiều cơ hội song hành với các yếu tố biến động. Trên cơ sở kết quả đạt được trong năm 2025 và định hướng phát triển

dài hạn của Công ty, Hội đồng quản trị sẽ tập trung chỉ đạo Ban Điều hành triển khai các định hướng trọng tâm trong năm như sau:

3.1. Tăng cường năng lực tài chính và mở rộng quy mô hoạt động

HĐQT dự kiến trình ĐHCĐ phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu nhằm tăng cường năng lực tài chính của Công ty.

Nguồn vốn huy động thêm sẽ được ưu tiên phân bổ cho các hoạt động kinh doanh cốt lõi như mở rộng cho vay giao dịch ký quỹ và tăng quy mô hoạt động đầu tư, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh và khả năng tận dụng cơ hội trên thị trường.

3.2. Duy trì tăng trưởng kinh doanh thông qua mở rộng thị phần và đa dạng hóa sản phẩm

Công ty đặt mục tiêu tổng doanh thu tăng trưởng **19%** so với thực hiện năm 2025. Cơ cấu doanh thu định hướng tập trung vào ba trụ cột chính: **Tự doanh (52%)**, **Cho vay ký quỹ (30%)** và **Môi giới chứng khoán (14%)**.

Động lực tăng trưởng đến từ:

a. Phát triển khách hàng và thị phần

Để đạt được mục tiêu doanh thu, Công ty sẽ tập trung vào cả "lượng" và "chất" trong phát triển mạng lưới khách hàng:

- Mở rộng quy mô thông qua:
 - Mở mới phòng giao dịch và đưa vào vận hành trong nửa đầu năm 2026 nhằm gia tăng khả năng tiếp cận khách hàng và mở rộng thị phần.
 - Đẩy mạnh kênh số hóa để mở mới **khoảng 3.200 – 3.500 tài khoản** (tăng trưởng **40% – 45%** so với năm 2025).
- Nâng cao chất lượng hoạt động, duy trì tỷ lệ tài khoản hoạt động ở **mức 30% – 35%**, đồng thời thúc đẩy **tái kích hoạt 10% – 15%** khách hàng hiện hữu
- Gia tăng hiệu quả khai thác, hướng tới **tăng trưởng $\geq 10\%$** đối với giá trị giao dịch và dư nợ bình quân trên mỗi tài khoản.

Định hướng xuyên suốt là chuyển dịch từ tăng trưởng theo số lượng sang tối ưu hóa giá trị vòng đời khách hàng, qua đó cải thiện thị phần và hiệu quả kinh doanh bền vững.

b. Đa dạng hóa sản phẩm cho khách hàng

HDQT định hướng tiếp tục mở rộng hệ sinh thái sản phẩm và dịch vụ tài chính, bao gồm triển khai và phát triển các sản phẩm như chứng khoán phái sinh, trái phiếu riêng lẻ, chứng chỉ quỹ và các cấu trúc sản phẩm đầu tư linh hoạt.

c. Đa dạng hóa sản phẩm đầu tư của Công ty

Công ty sẽ tiếp tục đa dạng hóa các kênh đầu tư và quản lý nguồn vốn, phân bổ linh hoạt vào các tài sản như trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi (CDs) và cổ phiếu, nhằm tối ưu hóa hiệu quả sinh lời trên cơ sở kiểm soát rủi ro.

Việc phát triển hoạt động kinh doanh và sản phẩm mới được thực hiện trên nguyên tắc quản trị rủi ro chặt chẽ, tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật và phù hợp với khẩu vị rủi ro của Công ty.

3.3. Đẩy mạnh đầu tư công nghệ và chuyển đổi số

HDQT tiếp tục xác định công nghệ là nền tảng trọng yếu trong chiến lược phát triển của Công ty. Trong năm 2026, Công ty sẽ tập trung:

- Nâng cao năng lực vận hành hệ thống CNTT theo hướng ổn định, an toàn và có khả năng mở rộng, đảm bảo hệ thống giao dịch **đạt mức độ sẵn sàng cao** (uptime trên 99,5%), đáp ứng quy mô phục vụ trên **100.000 khách hàng** và giảm thiểu thời gian xử lý sự cố.
- Tăng cường năng lực quản trị dữ liệu và an toàn thông tin, đảm bảo giám sát hệ thống toàn diện, kiểm soát truy cập chặt chẽ và tuân thủ các tiêu chuẩn bảo mật.
- Đẩy mạnh số hóa quy trình nội bộ và phát triển các nền tảng, sản phẩm tài chính số, từng bước hình thành năng lực phát triển sản phẩm trên nền tảng công nghệ

Để triển khai hiệu quả, Công ty sẽ tiếp tục tối ưu mô hình nguồn lực CNTT theo hướng kết hợp phát triển nội bộ và thuê ngoài, qua đó đảm bảo tiến độ triển khai, kiểm soát chi phí và nâng cao hiệu quả đầu tư công nghệ.

3.4. Phát triển nguồn nhân lực và chú trọng nâng cao năng suất lao động

Năm 2026, Hội đồng quản trị định hướng phát triển nguồn nhân lực theo hướng **mở rộng quy mô gắn với nâng cao chất lượng và đẩy mạnh hiệu quả**, coi đây là yếu tố quan trọng để hỗ trợ tăng trưởng kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Cụ thể, Công ty đặt mục tiêu **tăng quy mô nhân sự khoảng 34% (hướng tới quy mô khoảng 180-200 người)**, trong đó **khối kinh doanh chiếm tỷ trọng chủ đạo (60%)**, tập trung vào các mảng sản phẩm và hoạt động trọng tâm; đồng thời bổ sung có chọn lọc nhân sự quản lý và các vị trí hỗ trợ vận hành, kiểm soát rủi ro.

Song song với mở rộng quy mô, HĐQT nhấn mạnh yêu cầu **nâng cao chất lượng và tính ổn định của đội ngũ**, với các chỉ tiêu cụ thể như:

- Tỷ lệ nghỉ việc kiểm soát $\leq 8\%$
- $\geq 90\%$ nhân sự có trình độ đại học trở lên, trong đó luôn luôn đảm bảo nhân sự có chứng chỉ hành nghề tại các vị trí theo yêu cầu Pháp luật
- Thời gian tuyển dụng được rút ngắn

Về hiệu quả hoạt động, Công ty định hướng **nâng cao năng suất lao động**, đặc biệt tại khối kinh doanh với mục tiêu **tăng 5-6% so với năm 2025**, đồng thời **kiểm soát chi phí nhân sự/tổng chi phí**, đảm bảo cân đối giữa tăng trưởng và hiệu quả tài chính.

Bên cạnh đó, HĐQT định hướng tiếp tục chuẩn hóa và hoàn thiện hệ thống quản trị hiệu suất và chính sách nhân sự theo hướng minh bạch, đồng bộ và bám sát thông lệ thị trường. Chính sách thu nhập và phúc lợi được rà soát, điều chỉnh trên cơ sở các chỉ tiêu hiệu quả, qua đó nâng cao động lực làm việc, tối ưu năng suất lao động và hiệu suất của đội ngũ.

Với định hướng này, Công ty hướng tới xây dựng đội ngũ nhân sự **chất lượng – hiệu quả cao**, vừa đáp ứng yêu cầu mở rộng hoạt động, vừa đảm bảo tính bền vững và hiệu suất trong dài hạn.

3.5. Nâng cao hiệu quả quản trị và triển khai chiến lược phát triển bền vững

HĐQT tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, rõ chức năng – rõ trách nhiệm, đồng thời củng cố hệ thống quy trình, quy chế nội bộ và đẩy mạnh số hóa hoạt động quản trị, hướng tới mô hình quản trị hiện đại và minh bạch.

Bên cạnh đó, Công ty sẽ từng bước xây dựng và triển khai chiến lược phát triển bền vững gắn với các nguyên tắc quản trị ESG, tích hợp các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị vào hoạt động kinh doanh và đầu tư, qua đó nâng cao năng lực quản trị rủi ro dài hạn và gia tăng uy tín thương hiệu.

Trên đây là toàn văn báo cáo của HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGHIÊM PHƯƠNG NHI

PHỤ LỤC 01: Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch |
|-----|---------------------|--|---------------------------------|---|---|
| 1 | Trần Anh Thắng | Phó Chủ tịch thường trực HĐQT, TGD, người đại diện theo pháp luật, người phụ trách quản trị công ty (đã miễn nhiệm ngày 08/05/2025); Cổ đông lớn | Năm 2025 | | Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 71.741.671 VND |
| 2 | Nguyễn Thị Lan | Thành viên HĐQT độc lập, Chủ tịch UBKT | Năm 2025 | | Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 4.040.000 VND |
| 3 | Nguyễn Thị Thu Hằng | TGD, Người đại diện theo pháp luật, Người phụ trách Quản trị Công ty, Giám đốc CN Hà Nội | Năm 2025 | | Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 60.556.726 VND |
| 4 | Lê Thị Thùy Dung | Kế toán trưởng | Năm 2025 | | Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 4.083.126 VND |
| 5 | Trần Thị Lan Anh | Người có liên quan của ông Trần Anh Thắng - Phó Chủ tịch thường trực HĐQT, TGD, người đại diện theo pháp luật, người phụ trách quản trị công ty | 01/01/2025-08/05/2025 | | Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 1.078.000 VND |

| | | | | | |
|----|---------------------|--|-----------------------|--|--|
| | | (đã miễn nhiệm ngày 08/05/2025) | | | |
| 6 | Trần Văn Trọng | Người có liên quan của ông Trần Anh Thắng - Phó Chủ tịch thường trực HĐQT, TGD, người đại diện theo pháp luật, người phụ trách quản trị công ty (đã miễn nhiệm ngày 08/05/2025) | 01/01/2025-08/05/2025 | | Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 63.981 VND |
| 7 | Nguyễn Thị Thu Hằng | Người có liên quan của ông Trần Anh Thắng - Phó Chủ tịch thường trực HĐQT, TGD, người đại diện theo pháp luật, người phụ trách quản trị công ty (đã miễn nhiệm ngày 08/05/2025) | 01/01/2025-08/05/2025 | | Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 1.214.368 VND |
| 8 | Nguyễn Bích Lợi | Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Thu Hằng - TGD, Người đại diện theo pháp luật, Người phụ trách Quản trị Công ty, Giám đốc CN Hà Nội | Năm 2025 | | Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 3.128.737 VND |
| 9 | Nguyễn Tài Cường | Người có liên quan của ông Nguyễn Tài Vinh – Phó Tổng Giám đốc | Năm 2025 | | Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 2.289.600VND |
| 10 | Lê Mạnh Hùng | Người có liên quan của bà Trịnh Thị Lan – Phó Tổng Giám đốc | Năm 2025 | | Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 6.788.952 VND |

| | | | | | |
|----|---|---|----------|---|--|
| 11 | Công ty cổ phần Quản lý quỹ Amber | Người có liên quan của Bà Nghiêm Phương Nhi – Chủ tịch HĐQT | Năm 2025 | | Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 4.443.873 VND |
| 12 | Công ty Tài chính tổng hợp Cổ phần Điện Lực | Cổ đông lớn | Năm 2025 | 41/2025/NQ/VFS-HĐQT ngày 30/12/2025 về hạn mức tín dụng | <ul style="list-style-type: none"> - EVNFC cho vay: 564.000.000.000 VND - Số dư chứng chỉ tiền gửi: 780.235.678.610 VND - Hạn mức tín dụng tại EVNFC: 1000 tỷ |
| 13 | Công ty cổ phần Đầu tư tài chính Hòa An | Người có liên quan của Bà Nghiêm Phương Nhi – Chủ tịch HĐQT; Cổ đông lớn | Năm 2025 | | Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 356.788.002 VND |
| 14 | Công ty Cổ phần Amber Capital | Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Lan - Thành viên HĐQT độc lập, Chủ tịch UBKT | Năm 2025 | | Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 5.175.225 VND |

PHỤ LỤC 02: Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|--------|----------------------------|-------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| 1 | Bà Lê Thị Thùy Dung | Kế toán trưởng | 280.500 | 0,2338 | 0 | 0 | Bán |

Ghi chú: Trong năm 2025, VFS thực hiện trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, trong đó bao gồm cả các cổ đông là người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

Số: 01/2026/BC-UBKT-VFS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2026

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN VÀ CÁC THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN NĂM 2025
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt.

Ủy ban Kiểm toán (“UBKT”) và thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) độc lập trong UBKT của Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt (“VFS”) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2026 về tình hình thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh của VFS năm 2025 như sau:

I. Hoạt động của Ủy ban Kiểm toán trong năm 2025

1. Công tác tổ chức

Trong năm 2025, Ủy ban Kiểm toán hoạt động với (02) thành viên, bao gồm: (01) Chủ tịch UBKT và (01) thành viên UBKT. Trong năm, có sự thay đổi về cơ cấu thành viên trong UBKT, cụ thể như sau:

- Giai đoạn từ 01/01/2025 đến 10/04/2025:

| STT | Thành viên UBKT | Chức danh | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên UBKT | |
|-----|----------------------|-----------------------------------|---|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Bà Nguyễn Thị Lan | TV.HĐQT độc lập/ Chủ tịch UBKT | 20/04/2024 | |
| 2 | Ông Nguyễn Xuân Điệp | TV.HĐQT độc lập/ TV.UBKT | 20/04/2024 | 10/04/2025 |

- Giai đoạn từ 10/04/2025 đến hiện tại:

| STT | Thành viên UBKT | Chức danh | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên UBKT | |
|-----|--------------------|-----------------------------------|---|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Bà Nguyễn Thị Lan | TV.HĐQT độc lập/ Chủ tịch UBKT | 20/04/2024 | |
| 2 | Ông Hoàng Thế Hưng | TV. HĐQT/ TV. UBKT | 10/04/2025 | |

2. Cơ chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán

Thành viên HĐQT độc lập đồng thời là thành viên UBKT hoạt động theo Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của UBKT do HĐQT ban hành phù hợp với Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các quy định có liên quan.

3. Các cuộc họp và các kết luận, kiến nghị của Ủy ban kiểm toán

Trong năm 2025, UBKT đã thực hiện (06) cuộc họp, tỷ lệ tham dự/biểu quyết và các nội dung chính đã triển khai tại các cuộc họp như sau:

| STT | Thành viên UBKT | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------------|---------------------|---------------|------------------|----------------------------------|
| 1 | Bà Nguyễn Thị Lan | 06/06 | 100% | 100% | |
| 2 | Ông Nguyễn Xuân Điệp | 02/06 | 33,33% | 100% | Miễn nhiệm ngày 10/04/2025 |
| 3 | Ông Hoàng Thế Hưng | 04/06 | 66,67% | 100% | Là thành viên UBKT từ 10/04/2025 |

- Tổng kết hoạt động của UBKT năm 2024 và định hướng triển khai hoạt động năm 2025;
- Đề xuất cơ cấu, nhân sự nhằm kiện toàn phòng Kiểm toán nội bộ;
- Thảo luận, đóng góp ý kiến đối với việc xây dựng các chính sách, quy chế nội bộ quan trọng của Công ty, bao gồm: Chính sách quản trị rủi ro, Quy chế đầu tư, Quy chế và quy trình KTNB,...;
- Soát xét, cho ý kiến đối với kế hoạch KTNB năm 2025 trước khi trình HĐQT phê duyệt;
- Thảo luận, cho ý kiến về việc bổ nhiệm thành viên UBKT bổ sung theo quy định pháp luật;
- Thảo luận về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2025 và soát xét BCTC bán niên 2025;
- Rà soát và đánh giá hoạt động kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, soát xét và cho ý kiến đối với hoạt động KTNB, cũng như các biên bản KTNB phát hành trong năm, từ đó đưa ra các kiến nghị, góp ý nhằm hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty;
- Thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2025, báo cáo tài chính quý và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 30/06/2025 và tại ngày 31/12/2025.

4. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban kiểm toán năm 2025

Thành viên Hội đồng quản trị đồng thời là thành viên Ủy ban kiểm toán nhận thù lao theo một chức danh là thành viên HĐQT. Thù lao thành viên HĐQT đã được trình bày tại *Tờ trình V/v Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và dự kiến năm 2026; Chi trả thù lao Hội đồng quản trị và kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị năm 2026*. Ngoài ra, trong năm 2025, UBKT không phát sinh chi phí hoạt động.

II. Kết quả hoạt động năm 2025

1. Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của công ty

Ủy ban kiểm toán đã xem xét Báo cáo tài chính các quý, năm 2025 và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31/12/2025 trên cơ sở báo cáo do Công ty lập và báo cáo đã được Công Ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) kiểm toán.

Báo cáo tài chính năm 2025 và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính được lập và trình bày phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành; phản ánh trung thực tình hình tài chính và sản xuất kinh doanh của Công ty. Không phát hiện các sai sót trọng yếu hoặc rủi ro gian lận trên Báo cáo tài chính.

Đánh giá về đơn vị kiểm toán độc lập: Chất lượng công việc kiểm toán của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) là khách quan, độc lập. Ủy ban kiểm toán thống nhất với ý kiến và kết quả kiểm toán của AASCS với nội dung như sau: *“Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các chính sách kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”*

Dưới sự định hướng và giám sát sát sao của HĐQT, Ban điều hành đã hoàn thành vượt kế hoạch kinh doanh được ĐHCĐ thông qua về lợi nhuận (107,72%).

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 như sau:

(đơn vị: Triệu đồng)

| CHỈ TIÊU | Năm 2024 | Năm 2025 | | | |
|----------------------|-----------|----------|-----------|--------------------|-------------------------------|
| | Thực hiện | Kế hoạch | Thực hiện | Tỷ lệ đạt kế hoạch | Tỷ lệ tăng trưởng so với 2024 |
| Tổng doanh thu | 293.671 | 515.155 | 509.991 | 99,00% | 73,66% |
| Tổng chi phí | 137.583 | 342.687 | 324.216 | 94,61% | 135,65% |
| Lợi nhuận trước thuế | 156.088 | 172.468 | 185.775 | 107,72% | 19,02% |

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025)

Công ty luôn đảm bảo tỷ lệ an toàn tài chính tuân thủ theo quy định của pháp luật. Cụ thể, tỷ lệ vốn khả dụng của Công ty tại ngày 31/12/2025 đạt 409,85% (mức quy định tối thiểu là 180%).

2. Kết quả giám sát tính tuân thủ

Hoạt động của Công ty trong năm 2025 tuân thủ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ. Công ty chấp hành tốt các quy định về công bố thông tin đối với công ty chứng khoán, đồng thời là công ty niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

3. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó có thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người điều hành khác của Công ty là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

a) Giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người điều hành khác của Công ty và những người có liên quan của đối tượng đó.

Năm 2025, Công ty không có công ty con hoặc công ty do VFS nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ. Các giao dịch với người nội bộ và người liên quan đã được Công ty công bố trong Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025 lập ngày 30/01/2026. Nội dung các giao dịch chủ yếu về cung cấp dịch vụ chứng khoán và thu phí giao dịch. Các giao dịch đã được công bố và chấp thuận đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty.

b) Giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó có thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người điều hành khác của Công ty là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không phát sinh.

4. Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro của Công ty

Công ty đang duy trì và từng bước hoàn thiện khung kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro theo mô hình 3 tuyến phòng vệ. Các chính sách, quy chế và quy trình liên quan đến hoạt động kiểm soát, quản trị rủi ro, kiểm toán nội bộ đã được ban hành tương đối đầy đủ và cập nhật phù hợp với hoạt động của Công ty.

Trong năm 2025, Phòng Kiểm soát nội bộ và Phòng Quản trị rủi ro đã thực hiện chức năng kiểm soát tuân thủ và quản lý rủi ro theo quy định, qua đó hỗ trợ nhận diện, đánh giá và theo dõi các rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty. Đồng thời phối hợp với các đơn vị liên quan để triển khai các biện pháp kiểm soát và xử lý rủi ro phù hợp.

Phòng Kiểm toán nội bộ đã triển khai các cuộc kiểm toán theo kế hoạch đã được phê duyệt. UBKT thường xuyên giám sát và hỗ trợ KTNB nguồn lực cần thiết để thực hiện công việc, đảm bảo KTNB hoạt động một cách độc lập và khách quan. Kết quả kiểm toán nội bộ trong

năm 2025 cho thấy hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty cơ bản được thiết lập và vận hành phù hợp với quy mô và đặc thù hoạt động. Bên cạnh đó, KTNB cũng ghi nhận một số điểm cần cải thiện và đưa ra các khuyến nghị tới Ban điều hành và các đơn vị liên quan, góp phần hoàn thiện và nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro.

5. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của Công ty

a) Đối với Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị đã ban hành 45 Nghị quyết, đảm bảo thời lượng họp theo quy định tại Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị đã thường xuyên theo dõi hoạt động và tình hình thực hiện các nghị quyết đã ban hành, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty thông qua các báo cáo định kỳ của Ban điều hành. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, định hướng hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để Ban điều hành, Ủy ban kiểm toán thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

Các cuộc họp và hoạt động của HĐQT được tổ chức và tiến hành theo đúng Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành, có sự thống nhất cao của các thành viên. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đúng thẩm quyền, phạm vi trách nhiệm, phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

b) Đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác

Trong năm 2025, Ban điều hành đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ thuộc thẩm quyền với tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt chủ trương, quyết định do HĐQT ban hành, mang lại hiệu quả kinh doanh và giữ vững mục tiêu phát triển của Công ty, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.

Trong quá trình điều hành hoạt động kinh doanh, Ban điều hành đã báo cáo đầy đủ, kịp thời, đưa ra các giải pháp và đề xuất kiến nghị với Hội đồng quản trị về các vấn đề phát sinh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và kiểm soát rủi ro một cách tốt nhất.

6. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cổ đông.

Trong năm 2025, Ủy ban kiểm toán đã nhận được sự phối hợp và hỗ trợ từ Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các đơn vị liên quan trong Công ty để thực hiện chức năng giám sát theo quy định. UBKT được cung cấp kịp thời các thông tin, báo cáo và tài liệu liên quan đến tình hình quản trị, hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty, phục vụ cho công tác xem xét và đánh giá.

Thành viên UBKT đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, thường xuyên trao đổi với Chủ tịch HĐQT về tình hình, kết quả giám sát các hoạt động của Công ty và đưa ra các kiến nghị.

Trong năm, UBKT không ghi nhận kiến nghị nào từ cổ đông.

III. Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ủy ban kiểm toán

Trong năm 2026, Ủy ban kiểm toán dự kiến triển khai các nội dung hoạt động trọng tâm sau:

- Thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ Công ty, thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết, quyết định của HĐQT, các hoạt động điều hành kinh doanh của Ban điều hành;
- Tăng cường phối hợp giữa Ủy ban kiểm toán và Ban điều hành nhằm phát huy vai trò của Kiểm toán nội bộ trong hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty;
- Tiếp tục kiện toàn bộ máy kiểm toán nội bộ, định hướng tăng cường ứng dụng công nghệ trong việc xử lý, phân tích dữ liệu nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và tối ưu hóa quy trình kiểm toán.
- Giám sát việc triển khai kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2026, theo dõi và đôn đốc việc khắc phục các tồn tại, kiến nghị sau kiểm toán;
- Thẩm tra Báo cáo tài chính bán niên và năm tài chính 2026;
- Thực hiện các công việc khác theo đúng chức năng, nhiệm vụ đã được quy định.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của UBKT và các thành viên HĐQT độc lập trong UBKT năm 2025. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Kính chúc Quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT; UBKT; BTGD;
- Lưu HC.

**T.M ỦY BAN KIỂM TOÁN
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN THỊ LAN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

VỀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

NỘI DUNG

01 THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN NĂM 2025

02 KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2025

03 KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026



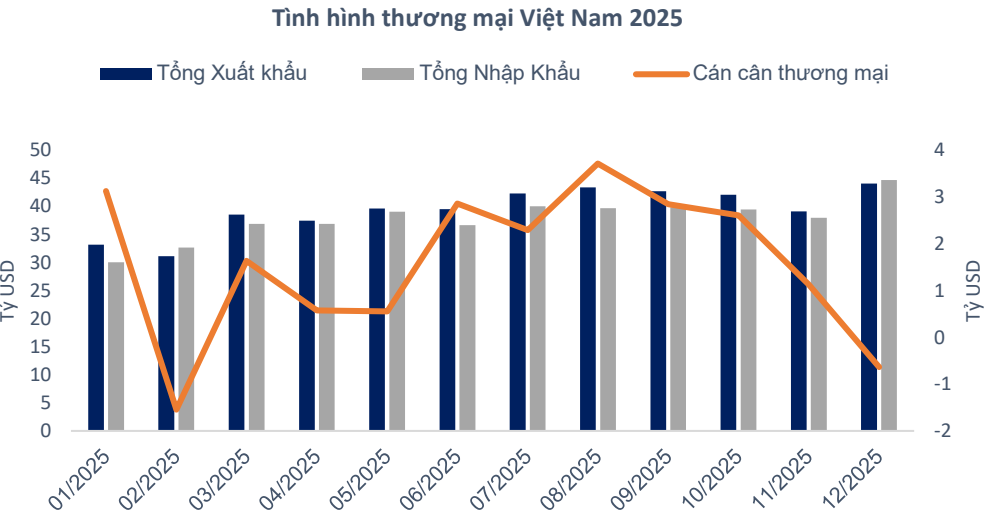
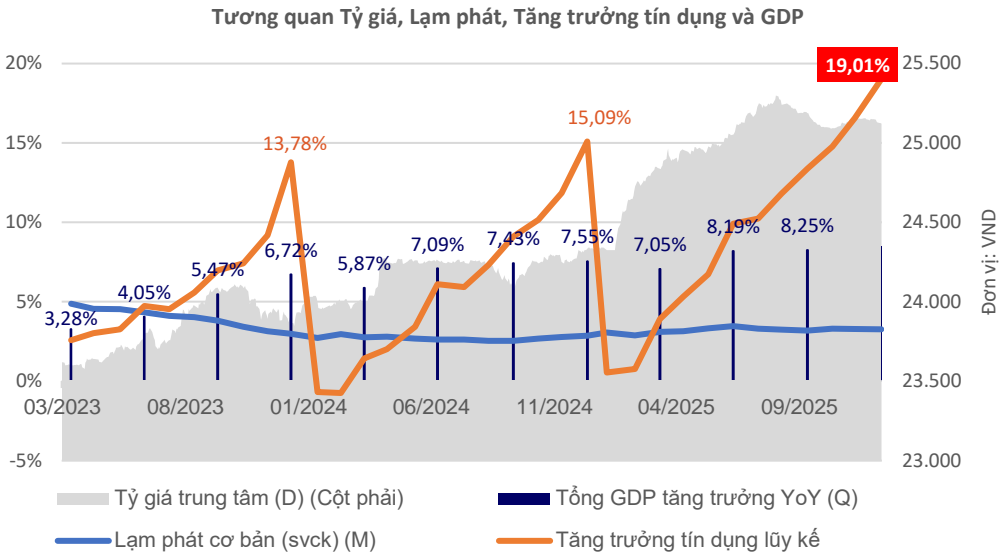
The background of the slide is a blurred image of a financial market. It features a large, glowing blue bar chart with many vertical bars of varying heights. In the foreground, a magnifying glass with a black frame and handle is positioned over a smaller, more detailed bar chart. The magnifying glass's lens is focused on a specific section of the chart, showing several bars in shades of blue and green. The overall color palette is dominated by blues and oranges, with a soft, out-of-focus effect. A large, semi-transparent white shape, resembling a stylized '0' or a page corner, is on the left side of the slide.

01

THỊ TRƯỜNG
CHỨNG KHOÁN
NĂM 2025

TTCK 2025 BIẾN ĐỘNG THEO VĨ MÔ TRONG NƯỚC

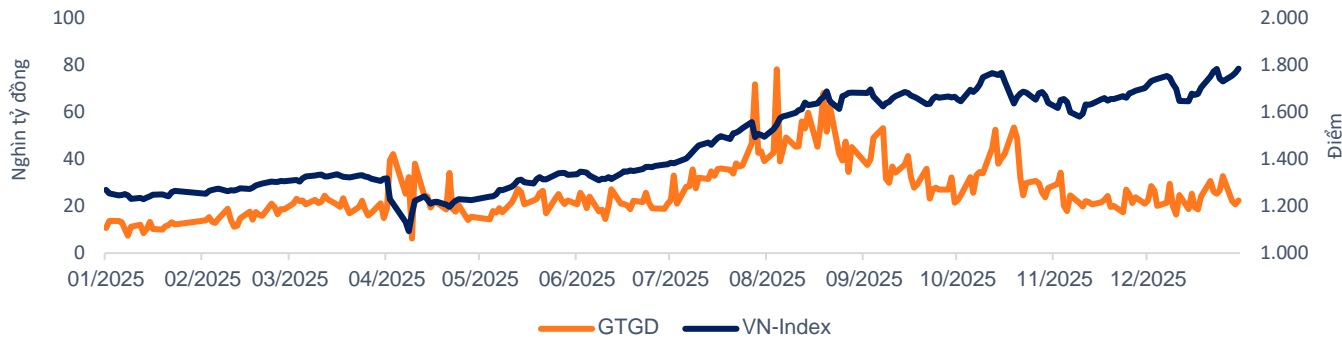
| Chỉ tiêu | Sự kiện nổi bật | Ảnh hưởng đến thị trường |
|--|---|--|
| GDP - 8,02% | Chính sách tiền tệ nới lỏng, Tín dụng tăng trưởng kỷ lục, đẩy mạnh đầu tư công là động lực | VN-Index tăng gần 500 điểm (36,4%), đà tăng tập trung tại 1 số nhóm cổ phiếu |
| CPI - 3,30% | Điều hành giá (điện, y tế...) theo lộ trình, không gây sốc | Cơ sở điều hành lãi suất ổn định, hỗ trợ định giá cổ phiếu |
| Tăng trưởng Tín dụng 19% | NHNN nới room tín dụng để đạt mục tiêu tăng trưởng | Nhóm ngân hàng và tài sản tài chính hưởng lợi, tuy nhiên rủi ro nợ xấu gia tăng. |
| Tỷ giá tăng 3,2% | Dự trữ ngoại hối ở mức thấp, Áp lực tỷ giá vẫn hiện hữu liên tục trong cả năm | Khối ngoại bán ròng kỷ lục 136.000 tỷ gây áp lực lên nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn |
| Tổng kim ngạch XNK tăng 18,2% | Thuế đối ứng là thiên nga đen làm tăng chi phí sản xuất, tắc nghẽn và đứt gãy chuỗi cung ứng | Nhóm cổ phiếu xuất nhập khẩu (dệt may, thủy sản...) và cho thuê khu công nghiệp chịu áp lực bán mạnh từ thị trường |
| Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tăng tăng 9,2% | Tiêu dùng tiếp tục tăng trưởng, tuy nhiên thấp hơn kỳ vọng khi tầng lớp trung lưu kinh doanh gặp khó do luật có nhiều thay đổi | Nhóm cổ phiếu sản xuất, tiêu dùng phục hồi chậm hơn thị trường, chủ yếu dao động trong biên tích lũy |
| Giải ngân vốn đầu tư công | Đầu tư công là động lực tăng trưởng chính, tuy nhiên giá nguyên vật liệu tăng cao khiến doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn | Giá cổ phiếu nhóm đầu tư công tăng mạnh đầu năm nhờ kỳ vọng, tuy nhiên sau đó chủ yếu đi ngang và suy giảm khi kết quả kinh doanh không đạt được kỳ vọng |
| Vốn FDI thực hiện tăng 9% | Tổng vốn FDI thực hiện tiếp tục tăng so với cùng kỳ, tuy nhiên tổng vốn đăng ký có xu hướng giảm kể từ thời điểm tổng thống Mỹ áp thuế đối ứng toàn cầu | Nhóm cổ phiếu BĐS Khu công nghiệp điều chỉnh mạnh trong năm 2025 dù kết quả kinh doanh vẫn tiếp tục tăng trưởng |



TTCK TĂNG ĐIỂM ẨM TƯỞNG. KHỐI NGOẠI BÁN RÒNG KỶ LỤC

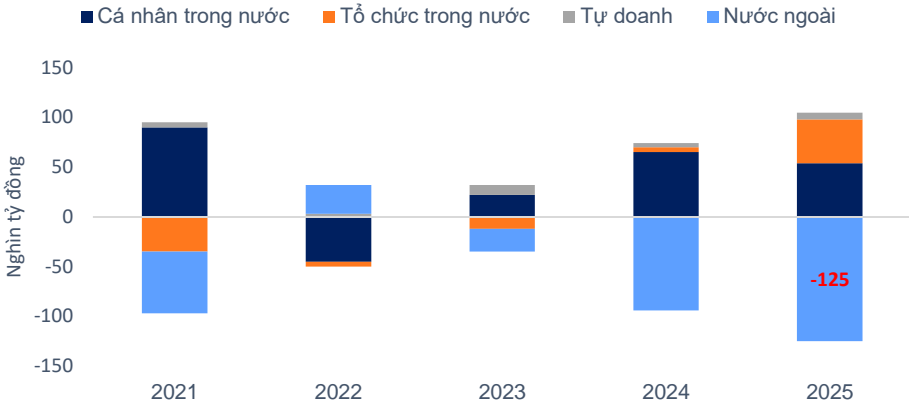


Diễn biến điểm số và thanh khoản

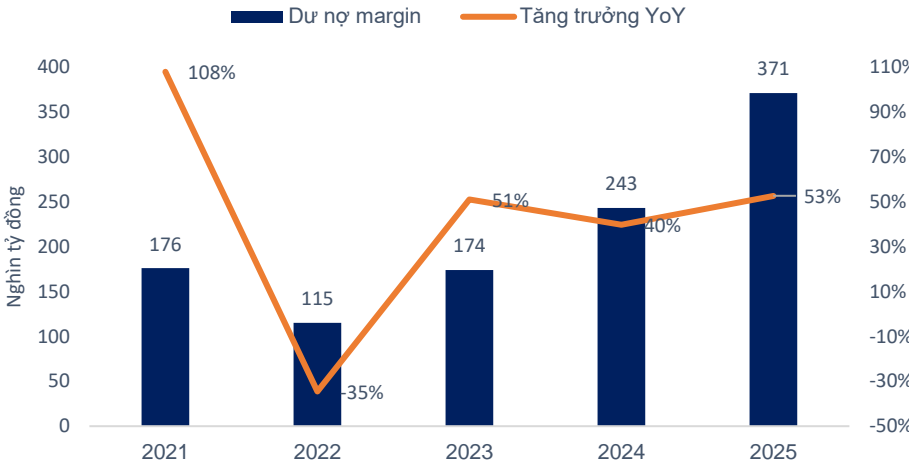


- Năm 2025, VN-Index đóng cửa tại 1.784 gần mức cao nhất trong năm đạt được là 1.805 điểm tăng ấn tượng với biên độ 40,87%, mạnh hơn cả năm 2021 (+35,73%) và chỉ đứng sau năm 2017 (+48,04%). Mức tăng năm 2025 chủ yếu tập trung ở nhóm VN30 (+51% svck). Trong đó, nhóm Vingroup (VIC, VHM, VRE, VPL) đóng góp +354 điểm trên tổng số 517 điểm của VN-Index. Nhóm Midcap và Smallcap có mức tăng thấp hơn lần lượt là +16,7% và +1,7%.
- Thanh khoản toàn thị trường** năm 2025 bình quân đạt 28.890 tỷ đồng/phiên, tăng 37% so với năm 2024. Đây là mức thanh khoản cao nhất trong vòng 4 năm vừa qua và chỉ đứng sau mức kỷ lục năm 2021 (31.153 tỷ đồng/phiên). Thanh khoản năm 2025 có mức cao đột biến vào 4 tháng (7, 8, 9 và 10) với mức bình quân đạt 42.256 tỷ đồng.
- Dòng tiền nhà đầu tư cá nhân trong nước là động lực chính cho đà tăng của thị trường** khi nhóm này mua ròng 86,1 nghìn tỷ đồng (+10,8% svck).
- Khối ngoại bán ròng kỷ lục:** Tổng giá trị khối ngoại bán ròng 125.200 tỷ đồng, tập trung mạnh nhất vào nhóm vốn hóa lớn/Bluechips (như VHM, VIC, MSN, VCB...). Áp lực bán ròng chủ yếu do tỷ giá USD/VND biến động mạnh trong năm 2025, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài trên TTCK Việt Nam đã giảm mạnh về mức thấp nhất kể từ năm 2008, chỉ còn 14,7% tổng vốn hóa thị trường vào cuối năm 2025.
- Dư nợ Margin lập đỉnh:** Đến cuối quý IV/2025, tổng dư nợ cho vay tại các công ty chứng khoán - bao gồm margin và ứng trước tiền bán - ước đạt khoảng 406.000 tỷ đồng, tăng mạnh 36% so với cùng kỳ năm 2024.

Dòng tiền cá nhân trong nước là động lực cho đà tăng của thị trường



Dư nợ margin





02

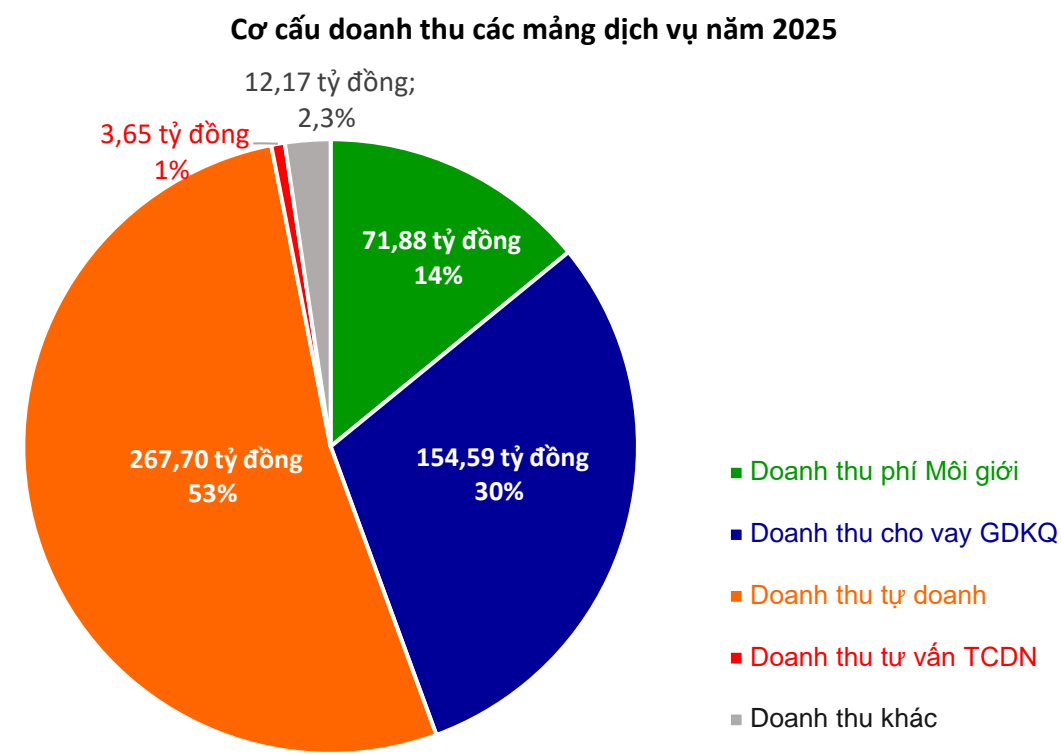
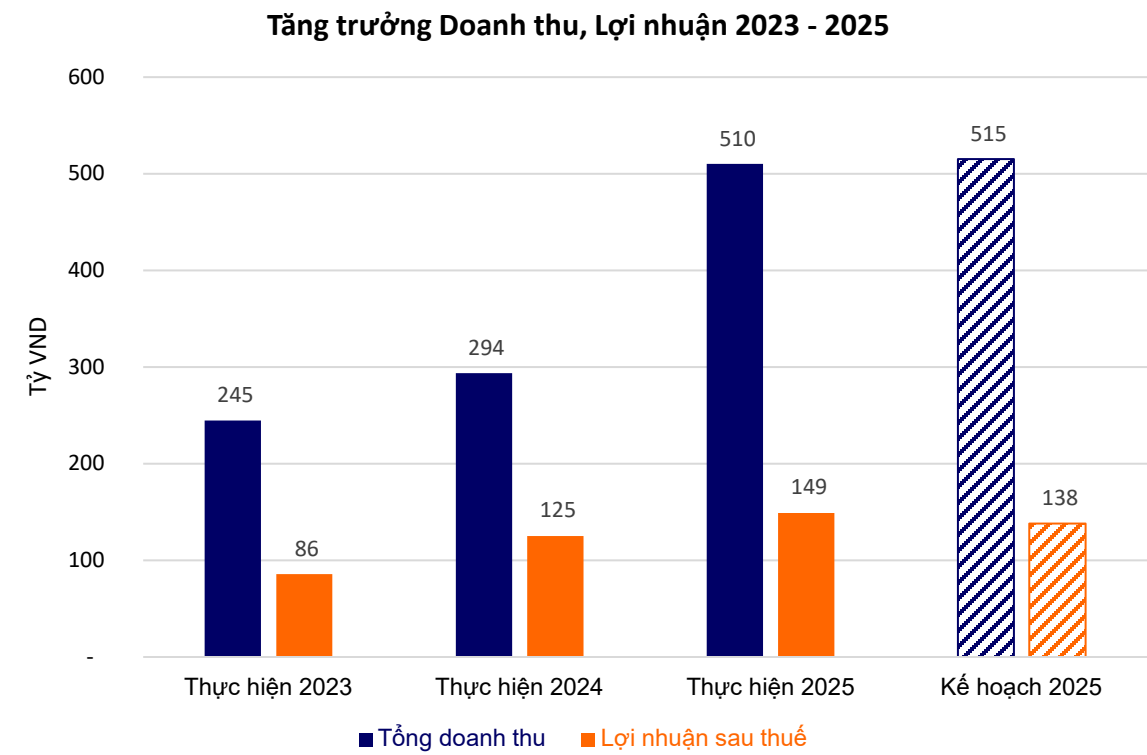
KẾT QUẢ KINH DOANH
NĂM 2025

KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2025



Đơn vị: Triệu đồng

| Chỉ tiêu | Thực hiện 2024 | Kế hoạch 2025 | Thực hiện 2025 | Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch 2025 | Tăng/Giảm so với 2024 |
|--------------------------|----------------|---------------|----------------|--------------------------------|-----------------------|
| Tổng doanh thu | 293.671 | 515.155 | 509.991 | 99% | 74% |
| - Doanh thu phí Môi giới | 48.823 | 64.700 | 71.883 | 111% | 47% |
| - Doanh thu cho vay GDKQ | 96.637 | 169.116 | 154.590 | 91% | 60% |
| - Doanh thu tự doanh | 129.141 | 270.729 | 267.698 | 99% | 107% |
| - Doanh thu tư vấn TCDN | 3.062 | 3.280 | 3.651 | 111% | 19% |
| - Doanh thu khác | 16.008 | 7.330 | 12.170 | 166% | -24% |
| Tổng Chi phí | 137.583 | 342.687 | 324.216 | 95% | 136% |
| Lợi nhuận trước thuế | 156.088 | 172.468 | 185.775 | 108% | 19% |
| Lợi nhuận sau thuế | 125.172 | 137.975 | 148.950 | 108% | 19% |



Năm 2025, VFS ghi nhận kết quả kinh doanh ấn tượng với mức doanh thu cao nhất trong lịch sử hoạt động, cụ thể:

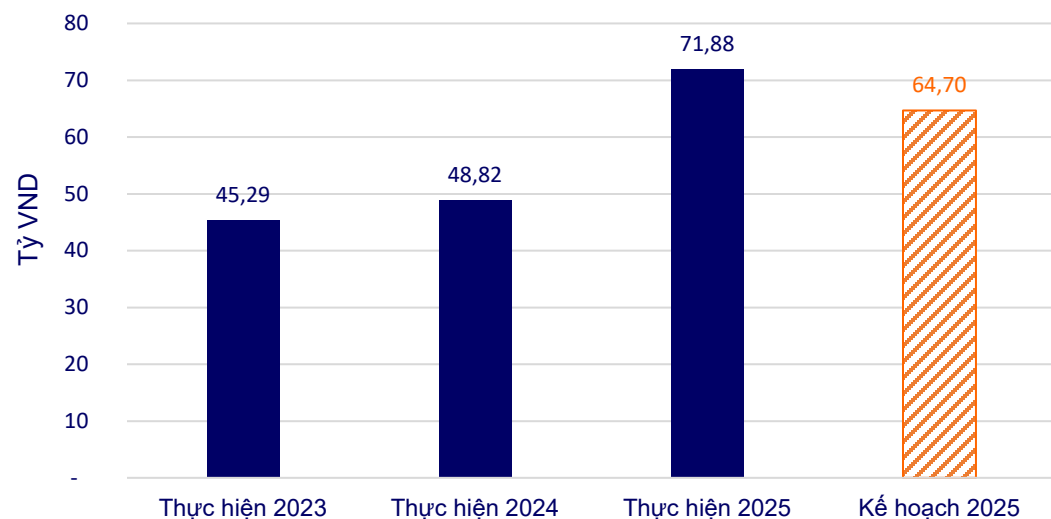
Tổng doanh thu đạt 509,99 tỷ đồng, tăng 74% so với 2024 và hoàn thành 99% so với kế hoạch. Trong đó:

- Doanh thu tự doanh đạt 267,7 tỷ đồng, chiếm 52,5%;
- Doanh thu dịch vụ tài chính đạt 154,59 tỷ đồng, chiếm 30%;
- Doanh thu dịch vụ môi giới đạt 71,88 tỷ đồng, chiếm 14%.
- Doanh thu dịch vụ Tư vấn TCDN đạt 3,65 tỷ đồng, chiếm hơn 1%
- Doanh thu khác đạt 12,17 tỷ đồng chiếm hơn 2,3%.

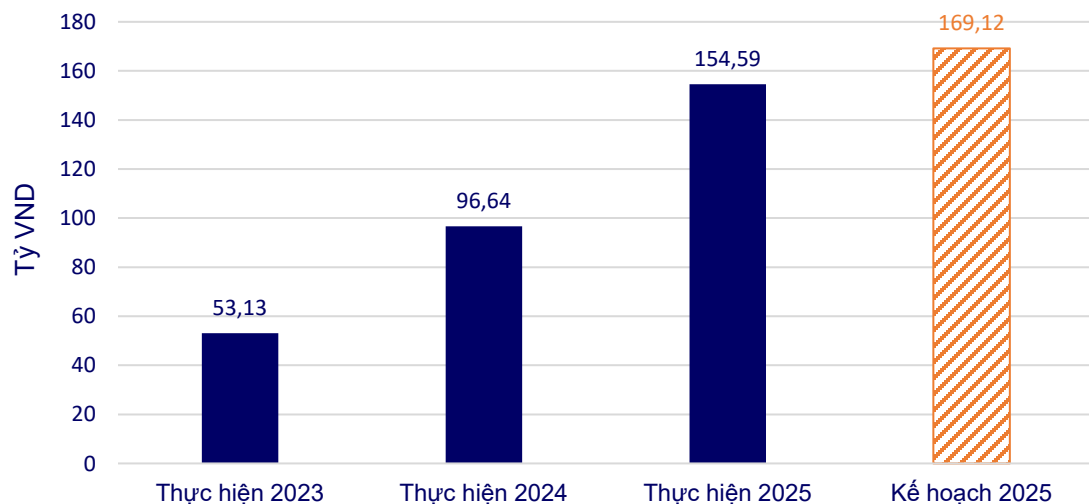
Lợi nhuận sau thuế đạt 148,95 tỷ đồng, tăng 19% so với 2024, hoàn thành vượt 8% so với KHKD đề ra.

DOANH THU CÁC MẢNG DỊCH VỤ

Doanh thu Môi giới



Doanh thu dịch vụ tài chính



Năm 2025, trong bối cảnh TTCK có nhiều biến động và cạnh tranh ngày càng gay gắt, hoạt động môi giới của VFS tiếp tục duy trì tăng trưởng tích cực.

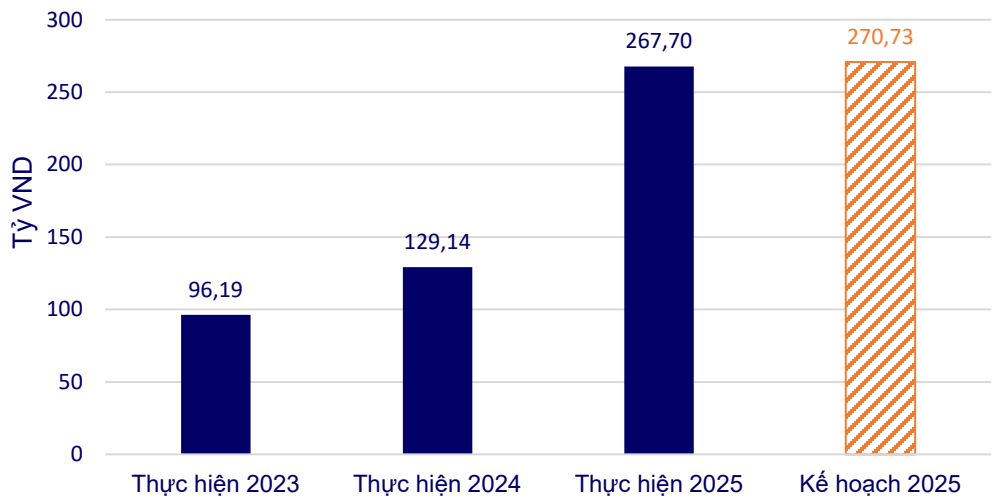
- Doanh thu môi giới đạt 71,88 tỷ đồng, tăng 47% so với năm 2024 và hoàn thành 111% kế hoạch năm.
- Doanh số giao dịch của khách hàng đạt gần 51 nghìn tỷ đồng, tăng gần 50% so với năm trước; số lượng tài khoản mở mới tăng trên 40%, cho thấy hiệu quả rõ nét trong công tác phát triển khách hàng và mở rộng hoạt động kinh doanh.
- Trong năm, Công ty đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp thúc đẩy mảng môi giới như nâng cao năng lực đội ngũ, đẩy mạnh hoạt động marketing, tăng cường chăm sóc khách hàng và mở rộng danh mục sản phẩm. Việc triển khai thêm các sản phẩm, dịch vụ tài chính mới như phân phối trái phiếu riêng lẻ và chứng chỉ quỹ đã góp phần đa dạng hóa dịch vụ, gia tăng giá trị cho khách hàng và đóng góp vào tăng trưởng doanh thu.

Dịch vụ tài chính tiếp tục là một trong những mảng kinh doanh đóng góp quan trọng vào kết quả hoạt động của Công ty trong năm 2025.

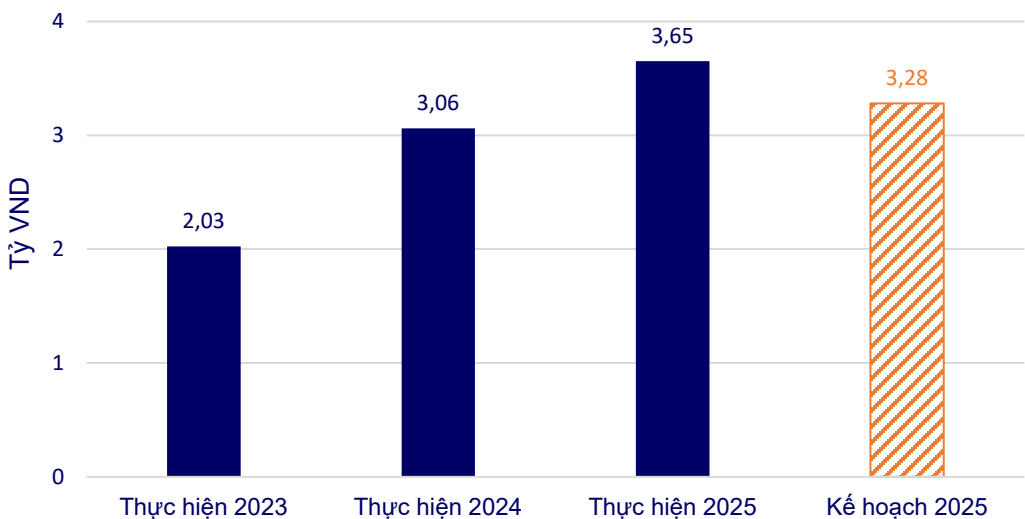
- Doanh thu cho vay GDKQ đạt 154,59 tỷ đồng, tăng 60% so với năm 2024 và hoàn thành 91% kế hoạch năm.
- Tăng trưởng doanh thu chủ yếu đến từ sự gia tăng dư nợ cho vay giao dịch ký quỹ trong bối cảnh thanh khoản thị trường cải thiện và nhu cầu sử dụng đòn bẩy tài chính của nhà đầu tư tăng lên. Tại thời điểm 31/12/2025, dư nợ cho vay giao dịch ký quỹ đạt gần 1.700 tỷ đồng, tăng gần 80% so với đầu năm.
- Cùng với định hướng mở rộng quy mô, Công ty tiếp tục duy trì công tác quản trị rủi ro chặt chẽ, kiểm soát an toàn danh mục cho vay và tuân thủ đầy đủ các giới hạn theo quy định. Kết quả đạt được là nền tảng quan trọng để VFS tiếp tục phát triển mảng dịch vụ tài chính và nâng cao năng lực cạnh tranh trong thời gian tới.

DOANH THU CÁC MẢNG DỊCH VỤ

Doanh thu tự doanh



Doanh thu tư vấn TCDN



Hoạt động tự doanh là một trong những động lực tăng trưởng quan trọng của VFS trong năm 2025.

- Doanh thu tự doanh đạt 267,7 tỷ đồng, tăng 107% so với năm 2024 và hoàn thành 99% kế hoạch năm. Kết quả này đến từ việc VFS đã điều hành danh mục đầu tư linh hoạt, cân đối giữa cổ phiếu và các công cụ thu nhập cố định nhằm tối ưu hiệu quả sử dụng vốn và kiểm soát rủi ro.
- Trong đó, doanh thu từ lãi các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn tăng mạnh 169% so với cùng kỳ, tạo nguồn thu ổn định trong bối cảnh thị trường biến động. Bên cạnh đó, hoạt động đầu tư cổ phiếu được triển khai theo hướng chọn lọc, tập trung vào các doanh nghiệp có nền tảng cơ bản tốt, thanh khoản phù hợp và triển vọng tăng trưởng.
- Kết quả đạt được tiếp tục khẳng định vai trò của mảng tự doanh trong cơ cấu lợi nhuận của Công ty, đồng thời tạo nền tảng để VFS phát triển hoạt động đầu tư theo hướng hiệu quả, an toàn và bền vững trong thời gian tới.

Năm 2025, hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp của VFS tiếp tục tăng trưởng tích cực, với doanh thu đạt 3,65 tỷ đồng, tăng 19% so với năm 2024 và hoàn thành 111% kế hoạch năm.

- Trong bối cảnh thị trường vốn Việt Nam tiếp tục phát triển và lộ trình nâng hạng thị trường được thúc đẩy, nhu cầu của doanh nghiệp đối với các dịch vụ tư vấn như phát hành chứng khoán, tái cấu trúc tài chính, huy động vốn và niêm yết được kỳ vọng sẽ tiếp tục gia tăng.
- Trong thời gian tới, VFS định hướng tiếp tục phát triển mảng tư vấn theo hướng chuyên nghiệp, mở rộng tệp khách hàng và nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư, qua đó gia tăng đóng góp của mảng này trong hệ sinh thái dịch vụ tài chính của Công ty.

KẾT QUẢ CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC CỦA VFS NĂM 2025

Bên cạnh kết quả kinh doanh, năm 2025 VFS tiếp tục triển khai đồng bộ nhiều nội dung trọng tâm nhằm củng cố nền tảng tài chính, quản trị và năng lực vận hành, phát triển bền vững.

- **Về vốn và năng lực tài chính:** Trong năm 2025, Công ty đã hoàn thành phương án tăng vốn thông qua phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức với tỷ lệ 8% cho năm 2023 và 8% cho năm 2024, nâng vốn điều lệ lên gần 1.400 tỷ đồng. Việc tăng vốn góp phần củng cố năng lực tài chính và tạo nguồn lực cho các hoạt động kinh doanh trọng tâm của Công ty.
- **Về công nghệ thông tin và chuyển đổi số:** Công ty tiếp tục đẩy mạnh đầu tư, nâng cấp hạ tầng CNTT và phát triển nền tảng số. VFS từng bước xây dựng hệ sinh thái ứng dụng số phục vụ kinh doanh và quản trị, góp phần nâng cao trải nghiệm khách hàng và hiệu quả vận hành, tạo nền tảng cho chiến lược chuyển đổi số và phát triển sản phẩm tài chính số trong giai đoạn tới.
- **Về an toàn bảo mật và tuân thủ CNTT:** Công ty đã tăng cường các giải pháp bảo mật hệ thống, bảo vệ dữ liệu và giám sát an toàn thông tin, đảm bảo hệ thống CNTT vận hành ổn định, an toàn. Đồng thời, VFS đã triển khai đồng bộ các giải pháp chuẩn hóa dữ liệu nhà đầu tư cá nhân theo yêu cầu của cơ quan quản lý, nâng cao chất lượng dữ liệu và đáp ứng đầy đủ các quy định pháp lý.
- **Về phát triển sản phẩm và dịch vụ:** Trong năm 2025, Công ty đã triển khai các sản phẩm mới như giao dịch trái phiếu riêng lẻ, phân phối chứng chỉ quỹ, góp phần mở rộng hệ sinh thái sản phẩm đầu tư và đa dạng hóa lựa chọn cho khách hàng. Đồng thời, VFS tiếp tục nghiên cứu và chuẩn bị triển khai các sản phẩm, dịch vụ tài chính mới, nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và gia tăng nguồn thu.
- **Về quản trị rủi ro và an toàn tài chính:** VFS tiếp tục duy trì hệ thống quản trị rủi ro chặt chẽ, đảm bảo hoạt động kinh doanh được triển khai an toàn, tuân thủ quy định pháp luật. Các chỉ tiêu an toàn tài chính được kiểm soát trong ngưỡng cho phép, không phát sinh nợ xấu hoặc sự kiện rủi ro lớn, đảm bảo ổn định hoạt động của Công ty.
- **Về quản trị nội bộ:** Công ty đã hoàn thiện cơ cấu tổ chức theo định hướng của HĐQT, kiện toàn bộ máy, thành lập Khối Công nghệ số và các đơn vị nghiệp vụ, đồng thời nâng cao năng lực quản trị và phát triển nguồn nhân lực. Bên cạnh đó, hệ thống quy trình, quy chế và chính sách nội bộ tiếp tục được rà soát, hoàn thiện, công tác kiểm tra, giám sát tuân thủ được tăng cường nhằm nâng cao hiệu quả quản trị.
- **Công tác truyền thông và phát triển thương hiệu:** trong năm 2025, Công ty tiếp tục chú trọng đẩy mạnh công tác truyền thông, marketing và xây dựng thương hiệu, nhằm từng bước nâng cao hình ảnh và mức độ nhận diện của VFS trên thị trường tài chính - chứng khoán. Các hoạt động truyền thông được triển khai theo hướng đa kênh, kết hợp giữa truyền thông số, hoạt động sự kiện và truyền thông thương hiệu, qua đó gia tăng điểm chạm với khách hàng và nhà đầu tư.

A close-up photograph of a person in a dark suit and tie, their hand reaching down to move a light-colored chess piece on a checkered board. The background is blurred, showing what appears to be a modern office or business setting with blue lighting. The chessboard is reflective, showing the pieces and the person's hand.

03

KẾ HOẠCH
KINH DOANH
NĂM 2026

TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN NĂM 2026



Kinh tế dự báo duy trì đà tăng trưởng

- GDP dự kiến năm 2026: 10% (cao hơn mức 8,02% của năm 2025).
- Tỷ giá và lạm phát tiếp tục duy trì ổn định trong mục tiêu của Chính phủ.



Xu hướng dòng tiền

- Dòng tiền năm 2026 sẽ tập trung vào nhóm cổ phiếu có định giá rẻ với kỳ vọng kết quả kinh doanh hồi phục hoặc duy trì tăng trưởng ổn định.



Dư địa đầu tư công còn rất lớn

- Tỷ lệ nợ công còn thấp là cơ sở để Việt Nam có thể tiếp tục đẩy mạnh đầu tư công trong nhiều năm tới.
- Chính phủ dự kiến tổng vốn đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 ở mức 8,5 triệu tỷ đồng, tăng 181% so với kế hoạch 5 năm trước (3,025 triệu tỷ đồng).



Đón dòng vốn ngoại sau nâng hạng

- Với việc Việt Nam đã chính thức được thông báo nâng hạng với lộ trình cụ thể trong kỳ đánh giá tháng 3, dòng vốn ngoại chủ động sẽ đi trước các quỹ thụ động vào Việt Nam giúp thị trường có lượng tiền mới. Đồng thời, tăng sự ổn định và minh bạch cho thị trường



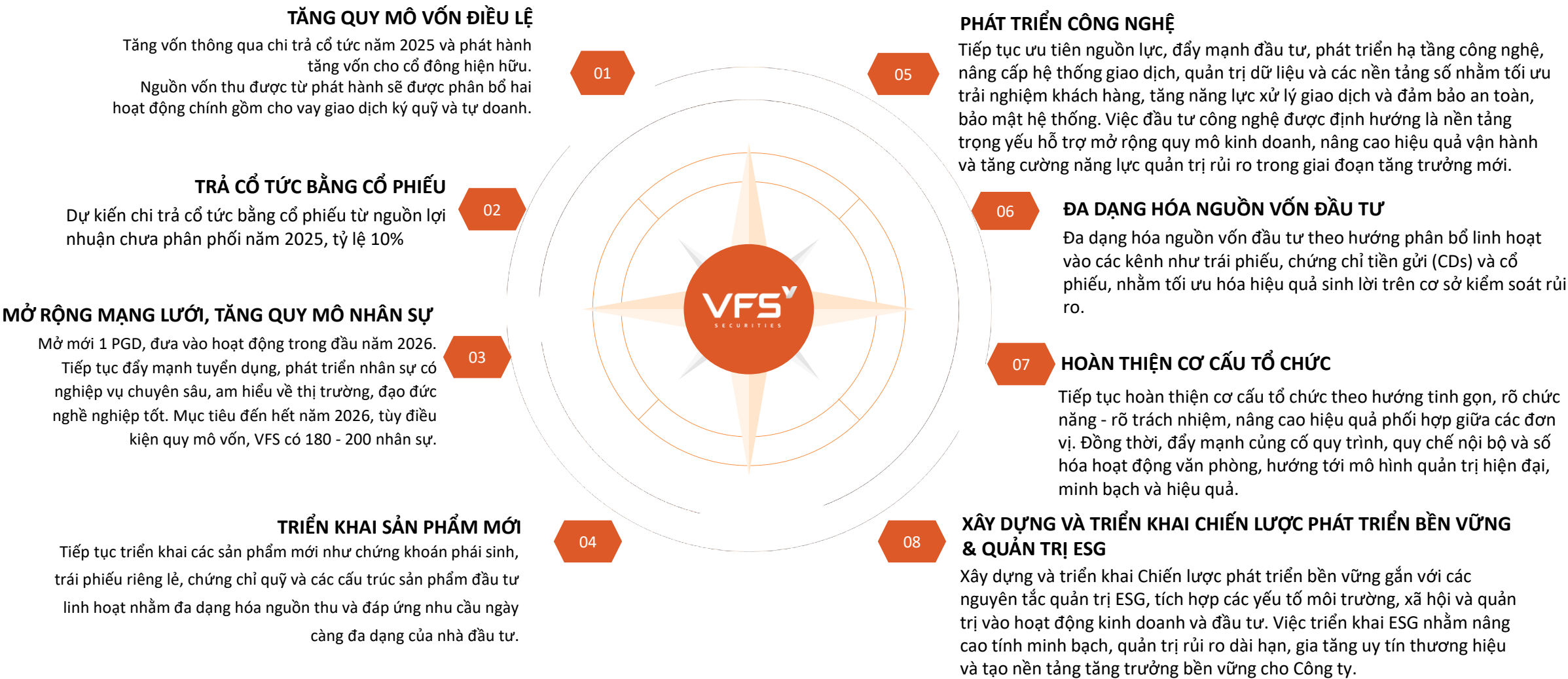
Các yếu tố rủi ro

- Áp lực tỷ giá: Trong trường hợp tỷ giá USD/VND biến động vượt khoảng 5%, cơ quan điều hành có thể phải tăng cường các biện pháp can thiệp. Qua đó làm điều kiện tài chính thắt chặt hơn.
- Xung đột địa chính trị có thể khiến giá dầu tăng mạnh, gây ảnh hưởng tiêu cực đến lạm phát toàn cầu. Điều này có thể dẫn đến sự đảo chiều chính sách tiền tệ.



Triển vọng

- VN-Index kỳ vọng hướng lên vùng 2.000 - 2.200 điểm trong năm 2026.
- Dòng tiền hoạt động sôi động hơn trước những kỳ vọng tăng trưởng của nền kinh tế.
- Các nhóm ngành triển vọng như: nhóm xây dựng, VLXD và đầu tư công với kỳ vọng hưởng lợi từ yếu tố vĩ mô; nhóm bán lẻ và ngân hàng với kỳ vọng KQKD duy trì tăng trưởng; nhóm bất động sản khu công nghiệp với kỳ vọng được định giá hấp dẫn, nhóm dầu khí hưởng lợi từ sự biến động của giá dầu thế giới.
- Tuy nhiên, rủi ro địa chính trị gia tăng khiến triển vọng vĩ mô trở nên khó lường làm thị trường biến động mạnh. Nếu giá dầu duy trì ở mức 100-120 USD/thùng, lạm phát có thể quay lại, kéo theo chính sách tiền tệ thắt chặt. Khi đó, VN-Index có thể điều chỉnh, dao động quanh vùng 1.600-1.800 điểm.



KẾ HOẠCH KINH DOANH 2026

Đơn vị: Triệu đồng

| Chỉ tiêu | Thực hiện Năm 2025 | Kế hoạch Năm 2026 | % Tăng/Giảm so với 2025 |
|-----------------------------|-----------------------|----------------------|----------------------------|
| Tổng doanh thu | 509.991 | 609.000 | 19% |
| - Doanh thu phí Môi giới | 71.883 | 102.000 | 42% |
| - Doanh thu cho vay GDKQ | 154.590 | 285.000 | 84% |
| - Doanh thu tự doanh | 267.698 | 214.000 | -20% |
| - Doanh thu tư vấn TCDN | 3.651 | 5.500 | 51% |
| - Doanh thu khác | 12.170 | 2.500 | -79% |
| Tổng chi phí | 324.216 | 404.250 | 25% |
| Lợi nhuận trước thuế | 185.775 | 204.750 | 10% |
| Lợi nhuận sau thuế | 148.950 | 163.800 | 10% |



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT

Hội sở:

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, TP. HCM

Chi nhánh Hà Nội:

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội



(84-8) 62556586



(84-8) 62556580



(84-4) 39288222



(84-4) 39338222



www.vfs.com.vn

TỜ TRÌNH

(V/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán)

Kính gửi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt,

Thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) để thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán. Công ty đã thực hiện công bố thông tin theo quy định và đăng tải toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 trên trang thông tin điện tử Công ty, bao gồm:

- Báo cáo tình hình tài chính riêng tại ngày 31/12/2025;
- Báo cáo kết quả hoạt động riêng năm 2025;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng năm 2025;
- Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu năm 2025;
- Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính riêng năm 2025.

Ý kiến kiểm toán đối với Báo cáo tài chính: Chấp nhận toàn phần.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị;
- Ủy ban Kiểm toán;
- Lưu: HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGHIÊM PHƯƠNG NHI

TỜ TRÌNH

(V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026)

Kính gửi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) phê duyệt phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo Tỷ lệ an toàn tài chính 06 tháng đầu năm 2026 và Báo cáo tài chính bán niên năm 2026; thực hiện kiểm toán Báo cáo Tỷ lệ an toàn tài chính năm 2026 và Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt như sau:

- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS);
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY);
- Công ty TNHH PwC (Việt Nam) (PwC);
- Công ty TNHH KPMG (KPMG);
- Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam (Deloitte).

Kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán cụ thể theo danh sách như trên.

Trường hợp không thương lượng được với các Công ty kiểm toán trong danh sách nêu trên thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được phép lựa chọn Công ty Kiểm toán khác có uy tín, chất lượng kiểm toán, mức phí kiểm toán phù hợp và đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026 (Chi tiết theo Danh sách đính kèm).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng Quản trị;
- Ủy Ban Kiểm Toán;
- Lưu: HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGHIÊM PHƯƠNG NHI



**DANH SÁCH CÁC CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐƯỢC CHẤP THUẬN KIỂM TOÁN CHO
ĐƠN VỊ CÓ LỢI ÍCH CÔNG CHÚNG THUỘC LĨNH VỰC CHỨNG KHOÁN NĂM 2026**

| STT | Tên Công ty |
|------------|---|
| 1. | Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC) |
| 2. | Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (A&C) |
| 3. | Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học Moore AISC (Moore AISC) |
| 4. | Công ty TNHH Grant Thornton Việt Nam (GT) |
| 5. | Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC (AAC) |
| 6. | Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn PKF-TTG (PKF-TTG) |
| 7. | Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam (RSM) |
| 8. | Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE) |
| 9. | Công ty TNHH Kiểm toán BDO (BDO) |
| 10. | Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES) |
| 11. | Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA) |
| 12. | Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY) |
| 13. | Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt (NTV) |
| 14. | Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (AFC) |
| 15. | Công ty TNHH Kiểm toán VACO (VACO) |
| 16. | Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM (ECOVIS AFA) |
| 17. | Công ty TNHH Hãng kiểm toán và Định giá ASCO (ASCO) |
| 18. | Công ty TNHH Kiểm toán NVA (NVA) |
| 19. | Công ty TNHH Kiểm toán An Việt (An Việt) |
| 20. | Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế (IAV) |
| 21. | Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) |
| 22. | Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM (CPA VN) |
| 23. | Công ty TNHH Kiểm toán FAC (FAC) |



Số: 03/2026/TTr-HĐQT-VFS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và dự kiến năm 2026; Chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2025 và kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2026)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026
Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và dự kiến năm 2026; Chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2025 và kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2026 của Công ty như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận 2025

| STT | Nội dung | Số tiền (đồng) |
|-----|--|------------------------|
| 1 | Lợi nhuận sau thuế TNDN 2025 | 148.950.281.510 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện | 138.137.048.324 |
| 3 | Trích lập các quỹ năm 2025 | 13.813.704.832 |
| | Trích quỹ khen thưởng (5% LNST đã thực hiện) | 6.906.852.416 |
| | Trích quỹ phúc lợi (5% LNST đã thực hiện) | 6.906.852.416 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện năm 2025 sau khi trích lập các quỹ | 124.323.343.492 |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện giữ lại các năm trước | 153.064.213.624 |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện chưa phân phối lũy kế sau khi trích lập các quỹ | 277.387.557.116 |
| 7 | Cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu (tỷ lệ 10%) | 139.967.442.000 |
| 8 | Lợi nhuận còn lại lũy kế sau khi trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2025 | 137.420.115.116 |

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2026

Tỷ lệ trả cổ tức năm 2026: Dự kiến 10%

Trích quỹ năm 2026: Ủy quyền Hội đồng quản trị thực hiện dựa trên kết quả kinh doanh năm 2026.

3. Thù lao, phụ cấp của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2025:

| STT | Nội dung | Thù lao, phụ cấp cả năm 2025 (đồng) |
|-----|-------------------------------------|--|
| 1 | Thù lao Chủ tịch HĐQT | 120.000.000 |
| 2 | Thù lao Phó chủ tịch HĐQT | 15.000.000 |
| 3 | Thù lao/phụ cấp các Thành viên HĐQT | 135.000.000 |
| | Tổng cộng⁽¹⁾ | 270.000.000 |

(1) Thù lao của Ủy ban kiểm toán năm 2025 là 0 đồng.

4. Kế hoạch chi trả thù lao, phụ cấp của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2026

Căn cứ trên Kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Công ty, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức chi trả thù lao, phụ cấp cho HĐQT Công ty năm 2026 như sau:

| STT | Nội dung | Năm 2026 |
|-----|---|-----------------------------|
| 1 | Thù lao Chủ tịch HĐQT | 10.000.000 đồng/tháng |
| 2 | Thù lao, phụ cấp Thành viên HĐQT ⁽²⁾ | 10.000.000 đồng/người/tháng |

(2) Do các thành viên HĐQT đang kiêm nhiệm công việc tại Ủy ban kiểm toán, Ủy ban kiểm toán không nhận thù lao năm 2026.

5. Ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026

Ngân sách hoạt động của HĐQT đề trang trải cho các chi phí hoạt động cụ thể như sau:

- Chi phí giao dịch tiếp khách;
- Chi phí hội họp, hội thảo;
- Chi phí đào tạo;
- Chi phí thuê tư vấn và các dịch vụ khác cho hoạt động của HĐQT;
- Chi khen thưởng.

Mức Ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026 là 1,5% Lợi nhuận sau thuế năm 2025 (tương đương với số tiền là 2.234.254.223 đồng).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng Quản trị;
- Ủy ban Kiểm toán;
- Lưu: HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGHIÊM PHƯƠNG NHI



Số: 04/2026/TTr-HĐQT-VFS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026
Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt,

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 cho cổ đông hiện hữu với nội dung chi tiết như sau:

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TÚC NĂM 2025

- | | |
|-------------------------------|--|
| 1. Tổ chức phát hành | : Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt |
| 2. Tên cổ phiếu | : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt |
| 3. Mã chứng khoán | : VFS |
| 4. Loại cổ phiếu phát hành | : Cổ phiếu phổ thông |
| 5. Mệnh giá cổ phiếu | : 10.000 đồng (Mười nghìn đồng) |
| 6. Đối tượng phát hành | : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu. |
| 7. Hình thức phát hành | : Phát hành cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền. |
| 8. Vốn điều lệ hiện tại | : 1.399.674.420.000 đồng |
| 9. Số lượng cổ phiếu lưu hành | : 139.967.442 cổ phiếu |
| 10. Tỷ lệ phát hành | : 10% tổng số cổ phiếu lưu hành thực tế của Công ty tại thời điểm thực hiện phát hành. |

11. Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến : 13.996.744 cổ phiếu
12. Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá) : 139.967.440.000 đồng
13. Tỷ lệ thực hiện quyền : 10 : 1 (Mỗi cổ đông tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền nhận cổ tức nắm giữ 01 (một) cổ phiếu sẽ được hưởng 01 (một) quyền nhận cổ tức, cứ 10 quyền nhận cổ tức sẽ được nhận thêm 1 cổ phiếu mới).
14. Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ : Số lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức bằng cổ phiếu cho từng cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ được Công ty hủy bỏ.
15. Nguồn vốn sử dụng để phát hành : Từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025.
16. Quy định về hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
Các cổ phiếu trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận cổ phiếu từ đợt phát hành. Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được thực hiện quyền.
Quyền nhận cổ phiếu phát hành để trả cổ tức không được phép chuyển nhượng.
17. Thời gian dự kiến phát hành và thứ tự thực hiện các đợt phát hành : Trong năm 2026, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo bằng văn bản cho Công ty và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành và trước đợt chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời gian phát hành theo chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua và phù hợp theo quy định của pháp luật hiện hành.
18. Đăng ký chứng khoán và niêm yết bổ sung : ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT chỉ đạo thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù

trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán toàn bộ số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức năm 2025 phù hợp với các quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

19. Ủy quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT:

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết và triển khai thực hiện các công việc liên quan đến:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 theo chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua và phù hợp theo quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, đảm bảo quyền lợi của cổ đông;
- Bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh và/hoặc chấp thuận/thông qua toàn bộ các tài liệu, hiệu chỉnh/ hoàn chỉnh phương án phát hành để phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của Công ty, phù hợp với quy định của Pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, theo đúng hướng dẫn của cơ quan quản lý Nhà nước, tiến hành trình các cơ quan quản lý Nhà nước xem xét chấp thuận và triển khai thực hiện các thủ tục phát hành theo quy định;
- Chỉ đạo thực hiện các thủ tục xin phép UBCKNN phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025, công bố thông tin về việc phát hành và báo cáo kết quả phát hành với UBCKNN.
- Thực hiện sửa đổi các điều khoản quy định về mức vốn điều lệ, số lượng cổ phần trong Điều lệ Công ty theo kết quả phát hành thực tế.
- Chỉ đạo triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán toàn bộ số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức năm 2025 theo quy định của pháp luật.
- Chỉ đạo thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty với UBCKNN liên quan tới việc thay đổi số lượng cổ phần và vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành.
- Chỉ đạo thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty với Sở Tài chính liên quan tới việc thay đổi số lượng cổ phần và vốn điều lệ sau khi kết thúc đợt phát hành.
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong phương án tăng vốn này) theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước để việc tăng vốn của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng Quản trị;
- Ủy ban Kiểm toán
- Lưu: HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGHIÊM PHƯƠNG NHI



Số: 05/2026/TTr-HĐQT-VFS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026
Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt (VFS) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với nội dung chi tiết như sau:

1. Phương án chào bán

- 1.1. Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt
- 1.2. Loại cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu phổ thông
- 1.3. Mệnh giá: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
- 1.4. Số lượng cổ phiếu chào bán dự kiến: 139.900.000 cổ phiếu
- 1.5. Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá dự kiến: 1.399.000.000.000 đồng
- 1.6. Tỷ lệ thực hiện quyền: Tỷ lệ thực hiện quyền = Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm HĐQT quyết định triển khai Phương án chào bán/ Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán

Giả sử trường hợp đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 của Công ty phát hành thành công 100% số cổ phiếu dự kiến phát hành (13.996.744 cổ phiếu) thì số lượng cổ phiếu đang lưu hành thực tế của Công ty tại thời điểm HĐQT quyết định triển khai Phương án chào bán là 153.964.186 cổ phiếu tương ứng với tỷ lệ thực hiện quyền là 1000:908, nghĩa là Tại ngày chốt danh cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm, mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ nhận được 01 quyền mua, cứ 1.000 quyền được mua 908 cổ phiếu mới.

ĐHĐCĐ Ủy quyền cho HĐQT xác định tỷ lệ thực hiện quyền mua cổ phiếu trong đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu trên cơ sở số lượng cổ phiếu đang lưu hành thực tế của Công ty tại thời điểm HĐQT quyết định triển khai Phương án chào bán và đảm bảo khối lượng cổ phiếu chào bán tối đa là 139.900.000 cổ phiếu.

- 1.7. Phương thức chào bán: Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng theo phương thức thực hiện quyền mua đối với cổ đông hiện hữu.
- 1.8. Đối tượng chào bán: Tất cả các cổ đông hiện hữu của VFS có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu.
- 1.9. Nguyên tắc xác định giá chào bán: Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
Giá trị sổ sách cổ phiếu của Công ty tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 là 12.380 đồng/cổ phiếu.
Để tăng khả năng thành công của đợt phát hành, chào bán được toàn bộ số cổ phần dự kiến, HĐQT đề xuất mức giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phiếu.
- 1.10. Giá chào bán: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
- 1.11. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán dự kiến: 1.399.000.000.000 đồng
- 1.12. Phương án làm tròn, xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh, số lượng cổ phiếu không chào bán hết (nếu có): Số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phân phối tiếp cho các nhà đầu tư khác (kể cả các cổ đông hiện hữu khác) toàn bộ số cổ phiếu lẻ phát sinh và số cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết (nếu có) với giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phiếu trong thời hạn Giấy phép chào bán cho phép (bao gồm cả thời gian gia hạn - nếu có) đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật liên quan. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được mua số cổ phiếu còn lại này và số lượng cổ phiếu được mua đảm bảo không thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.
Trong trường hợp hết thời hạn phân phối theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian gia hạn nếu có) mà vẫn còn số cổ phiếu chưa được phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này sẽ được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán, vốn điều lệ mới sẽ được đăng ký căn cứ theo số cổ phần thực tế đã chào bán được.
- 1.13. Điều kiện chuyển nhượng: (i) Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng;
(ii) Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh và số cổ phiếu còn dư do cổ

đồng không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết (nếu có) được Hội đồng quản trị chào bán cho đối tượng khác bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

- 1.14. Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu chào bán thêm:
- (i) Quyền mua cổ phiếu được chuyển nhượng 01 lần. Bên nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng tiếp cho bên thứ ba.
 - (ii) Quyền mua cổ phiếu được phép chia nhỏ để chuyển nhượng cho nhiều nhà đầu tư khác nhau theo thỏa thuận giữa hai bên.
 - (iii) Việc chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho nhà đầu tư khác phải đảm bảo đáp ứng điều kiện về cổ đông của Công ty chứng khoán theo quy định pháp luật liên quan.
- 1.15. Thời gian chào bán dự kiến và thứ tự thực hiện các đợt phát hành/chào bán:
- Năm 2026 - 2027, sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 và sau khi nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm chào bán phù hợp theo chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua và phù hợp theo quy định của pháp luật hiện hành.
- 1.16. Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài:
- Ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
- 1.17. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu:
- Không áp dụng
- 1.18. Mục đích chào bán cổ phiếu:
- Chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ nhằm nâng cao năng lực tài chính, khả năng cạnh tranh của VFS và mở rộng quy mô hoạt động.
- 1.19. Đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký chứng khoán bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm:
- Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán sau khi hoàn thành đợt chào bán.

2. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Số tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng dự kiến là 1.399.000.000.000 đồng, Công ty sẽ sử dụng cụ thể như sau:

| STT | Phương án sử dụng vốn | Giá trị (đồng) | Thời gian sử dụng |
|-----|---|-----------------|--|
| 1 | Bổ sung vốn cho hoạt động đầu tư tự doanh chứng khoán | 699.500.000.000 | Dự kiến năm 2026-2027, sau khi hoàn thành đợt chào bán |
| 2 | Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay ký quỹ | 699.500.000.000 | |

| | | |
|------------------|--------------------------|--|
| Tổng cộng | 1.399.000.000.000 | |
|------------------|--------------------------|--|

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh/quyết định chi tiết thời gian sử dụng và số tiền sử dụng cho từng hạng mục nêu trên theo số tiền thực tế thu được từ đợt phát hành đảm bảo tỷ lệ phân bổ số tiền sử dụng cho mỗi hạng mục là 50% tổng số tiền thực tế thu được.

3. Giao/Ủy quyền

Sau khi ĐHĐCĐ biểu quyết chấp thuận phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định tất cả các vấn đề (bao gồm nhưng không giới hạn) liên quan đến đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, cụ thể:

- a. Chi tiết phương án sử dụng vốn theo chủ trương ĐHĐCĐ đã thông qua, phù hợp với quy định hiện hành.
- b. Triển khai Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng:
 - Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án chào bán cổ phiếu để mang lại lợi ích tốt nhất cho cổ đông và Công ty.
 - Xác định tỷ lệ thực hiện quyền mua cổ phiếu trong đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu trên cơ sở số lượng cổ phiếu đang lưu hành thực tế của Công ty tại thời điểm HĐQT quyết định triển khai Phương án.
 - Thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
 - Quyết định phân phối lại toàn bộ số cổ phiếu lẻ phát sinh và số cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết cho các nhà đầu tư khác (kể cả các cổ đông hiện hữu khác) trong thời hạn Giấy phép chào bán cho phép (bao gồm cả thời gian gia hạn - nếu có) đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật liên quan. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được mua số cổ phiếu còn lại này và số lượng cổ phiếu được mua đảm bảo không thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.
 - Cân đối và sử dụng vốn thực tế thu được từ đợt chào bán phù hợp với tình hình hoạt động thực tế kinh doanh của Công ty, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn và lợi ích của cổ đông.
 - Điều chỉnh, thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số tiền thu được từ đợt chào bán nếu xét thấy cần thiết để việc sử dụng vốn mang lại hiệu quả cho Công ty, tuân thủ theo yêu cầu của pháp luật hiện hành và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất.
 - Thực hiện các thủ tục cần thiết để xin cấp phép chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hồ sơ nhằm đảm bảo cho việc xin phép chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.
- c. Thực hiện đăng ký chứng khoán bổ sung và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm: Thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sau khi hoàn tất đợt phát hành theo quy định.
- d. Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi số lượng cổ phần, thay đổi mức vốn điều lệ của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu theo kết quả thực tế của đợt phát hành.

- e. Chỉ đạo thực hiện thủ tục thay đổi Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty với UBCKNN liên quan tới việc thay đổi số lượng cổ phần và mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành.
- f. Chỉ đạo thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty với Sở Tài chính liên quan tới việc thay đổi số lượng cổ phần và vốn điều lệ sau khi kết thúc đợt phát hành.
- g. Ngoài những nội dung giao/ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án chào bán, ĐHĐCD giao/ủy quyền cho HĐQT bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án chào bán theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của Cổ đông và Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng Quản trị;
- Ủy Ban Kiểm toán;
- Lưu:HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGHIÊM PHƯƠNG NHI



Số: 06/2026/TTr-HĐQT-VFS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

*(V/v Chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các
Bên liên quan và phê duyệt các hợp đồng, giao dịch lớn)*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt.

Để chủ động trong quá trình hoạt động kinh doanh, đảm bảo hoàn thành kế hoạch đề ra, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 thông qua chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch trong giai đoạn 2026-2027 như sau:

1. Thông qua việc thực hiện đầu tư, bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

1.1. Nội dung giao dịch:

- a. Các giao dịch đầu tư trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi và các giấy tờ có giá khác;
- b. Các giao dịch bán tài sản;
- c. Các giao dịch khác phù hợp với quy định pháp luật.

1.2. Đối tác giao dịch: Theo Phụ lục 01 đính kèm

2. Thông qua việc ký kết, thực hiện các hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó

2.1. Nội dung giao dịch:

- a. Các giao dịch vay;
- b. Các giao dịch bán tài sản;
- c. Các giao dịch khác phù hợp với quy định pháp luật.

2.2. Đối tác giao dịch: Cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó

3. Thông qua việc ký kết, thực hiện các hợp đồng, giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng (kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên tính từ thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực) có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

3.1. Nội dung giao dịch với các Bên liên quan bao gồm nhưng không giới hạn:

- a. Các giao dịch mua bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ;
- b. Các giao dịch vay, cho vay, bảo lãnh, cầm cố và thế chấp tài sản trên cơ sở tối ưu hóa dòng tiền và hoạt động tài chính của các bên;
- c. Các giao dịch đầu tư trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi và các giấy tờ có giá khác;
- d. Các giao dịch khác phù hợp với quy định pháp luật.

3.2. Đối tác giao dịch:

- Các Bên liên quan tham gia giao dịch bao gồm:
 - a. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và người có liên quan của họ;
 - b. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của họ;
 - c. Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty phải kê khai theo quy định tại khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp 2020.
- Các đối tượng được quy định tại Phụ lục 01 đính kèm khi đáp ứng điều kiện trở thành Bên liên quan theo định nghĩa tại Mục 3.2 này.

4. Nguyên tắc thực hiện giao dịch

- Tuân thủ theo quy định pháp luật và hệ thống quản trị nội bộ của Công ty.
- Tối ưu hiệu quả nguồn vốn và hoạt động kinh doanh Công ty.
- Đảm bảo tuân thủ các điều kiện cụ thể được quy định tại Mục 1, 2, 3 Tờ trình này.
- Kiểm soát rủi ro các giao dịch đồng thời đảm bảo lợi ích Công ty.
- Tuân thủ chế độ báo cáo theo quy định pháp luật và quy định nội bộ của Công ty.

5. **Thời gian thực hiện:** Từ ngày Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 có hiệu lực cho đến thời điểm ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2027.

6. Giao và Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty

- Phê duyệt các giao dịch nêu trên theo chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các hợp đồng, giao dịch đã thông qua. Hội đồng quản trị được phân quyền, ủy quyền lại phù hợp quy định pháp luật và quy định nội bộ của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng Quản trị;
- Ủy ban Kiểm toán;
- Lưu: HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGHIÊM PHƯƠNG NHI

PHỤ LỤC 01: CÁC ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN GIAO DỊCH

| STT | Đối tác giao dịch |
|-----|--|
| 1 | Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam |
| 2 | Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam |
| 3 | Ngân hàng TMCP Đông Nam Á |
| 4 | Ngân hàng TMCP Quân Đội |
| 5 | Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam |
| 6 | Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực |
| 7 | Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam |
| 8 | Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn |
| 9 | Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam |
| 10 | Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng |
| 11 | Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam |
| 12 | Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín |
| 13 | Ngân hàng TMCP Phương Đông |
| 14 | Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín |
| 15 | Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) |
| 16 | Ngân hàng TMCP Bắc Á |
| 17 | Ngân hàng TMCP An Bình |
| 18 | Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh |
| 19 | Ngân hàng TMCP Bản Việt |
| 20 | Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam |
| 21 | Ngân hàng TMCP Tiên Phong |
| 22 | Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam |
| 23 | Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội |
| 24 | Ngân hàng TMCP Kiên Long |
| 25 | Ngân hàng TMCP Việt Á |
| 26 | Ngân hàng TMCP Quốc Dân |
| 27 | Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương |
| 28 | Ngân hàng TMCP Nam Á |
| 29 | Ngân hàng Thương mại TNHH Một thành viên Kỹ Nguyên Thịnh Vượng |

| | |
|----|--|
| 30 | Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển |
| 31 | Ngân hàng TMCP Bảo Việt |
| 32 | Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại |
| 33 | Ngân hàng TNHH MTV Woori Việt Nam |
| 34 | Ngân hàng TNHH MTV ANZ Việt Nam |
| 35 | Ngân hàng TNHH MTV HSBC Việt Nam |
| 36 | Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam |
| 37 | Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered Việt Nam |
| 38 | Ngân hàng TNHH MTV Public Việt Nam |
| 39 | Ngân hàng TNHH MTV CIMB Việt Nam |
| 40 | Ngân hàng TNHH MTV Hong Leong Việt Nam |
| 41 | Ngân hàng TNHH MTV United Overseas Bank Việt Nam |
| 42 | Ngân hàng TNHH Indovina |
| 43 | Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC |
| 44 | Công ty Tài chính TNHH MB Shinsei |
| 45 | Công ty Tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam |



Số: 07/2026/TTr-HĐQT-VFS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v xin cấp phép bổ sung nghiệp vụ Kinh doanh chứng khoán phái sinh)

Kính gửi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định 158/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt.

Những năm gần đây, xu thế chung của các công ty chứng khoán trên thị trường tập trung phát triển theo hướng đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ cung cấp cho khách hàng. Việc triển khai các nghiệp vụ liên quan đến thị trường chứng khoán phái sinh sẽ giúp nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty, do vậy Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc triển khai các nghiệp vụ liên quan đến thị trường chứng khoán phái sinh với các nội dung sau đây:

1. Triển khai các nghiệp vụ kinh doanh, tham gia vào Thị trường chứng khoán phái sinh ngay khi Công ty đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và pháp luật liên quan, với các vai trò sau:

- Hoạt động kinh doanh chứng khoán phái sinh, gồm:
 - + Môi giới chứng khoán phái sinh;
 - + Tự doanh chứng khoán phái sinh;
 - + Tư vấn đầu tư chứng khoán phái sinh.
- Hoạt động cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh, gồm:
 - + Thực hiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh của mình, khách hàng của mình và;
 - + Thực hiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh cho thành viên không bù trừ và khách hàng của thành viên không bù trừ đó;.
- Thực hiện đăng ký thành viên giao dịch và thành viên bù trừ chung trên thị trường chứng khoán phái sinh:
 - + Đăng ký Thành viên giao dịch chứng khoán phái sinh tại Sở Giao dịch Chứng khoán;
 - + Đăng ký Thành viên bù trừ chung tại Tổng Công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt



Nam.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định và thực hiện toàn bộ các công việc cần thiết có liên quan để triển khai các nghiệp vụ kinh doanh, tham gia vào Thị trường chứng khoán phái sinh nêu tại Mục 1 của Tờ trình này, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết theo quy định của pháp luật để triển khai các hoạt động nêu trên;
- Chỉ đạo thực hiện các công việc cần thiết có liên quan để triển khai các hoạt động nêu trên;
- Quyết định lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai các hoạt động nêu trên;
- Thực hiện các thủ tục xin cấp phép hoạt động kinh doanh chứng khoán phái sinh, cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đăng ký thành viên giao dịch trên thị trường chứng khoán phái sinh tại Sở giao dịch Chứng khoán, thành viên bù trừ chung trên thị trường chứng khoán phái sinh tại Tổng Công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;
- Sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty để bổ sung các nghiệp vụ kinh doanh sau khi được các cơ quan có thẩm quyền cấp phép thực hiện (nếu cần);
- Thực hiện thủ tục báo cáo, công bố thông tin và các thủ tục có liên quan theo quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị được phép giao cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Tổng Giám đốc quyết định thực hiện các công việc nêu tại Mục 2 của Tờ trình này trong phạm vi thẩm quyền cho phép.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng Quản trị;
- Ủy ban Kiểm toán;
- Lưu: HC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGHIÊM PHƯƠNG NHI

